GREENFEED

ACTION TO IMPACT

VỮNG TIN HÀNH ĐỘNG
NÂNG TẦM GIÁ TRỊ

GREENFEED
2024 / ESG REPORT

Tổng quan kết quả 2024

Thông điệp từ Chủ tịch
Kết quả hoạt động nổi bật năm 2024
Lịch sử hình thành và phát triển
Sứ mệnh, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi
Mô hình chuỗi cung ứng bền vững
Các thương hiệu
Cơ cấu tổ chức Tập đoàn
Tuân thủ đạo đức và chính trực
Quản lý rủi ro trọng yếu và định hướng hoạt động
Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan
Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Chiến lược và lộ trình thực thi

Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số
Thực hành kinh tế tuần hoàn tạo giá trị và nông nghiệp bền vững
Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị
Tổ chức quản trị phát triển bền vững
Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu NetZero đến 2050
Theo dõi cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu PTBV giai đoạn 2021-2024

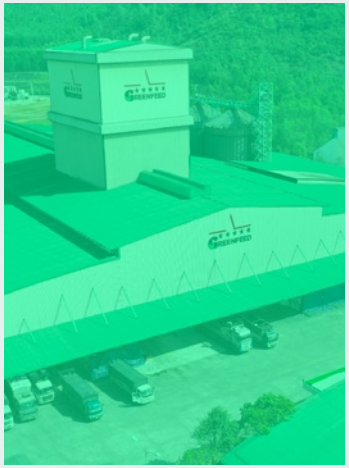

Môi Trường Environmental

Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên
Hiệu quả sử dụng năng lượng
Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện NetZero
Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo hướng cận kinh tế tuần hoàn
Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

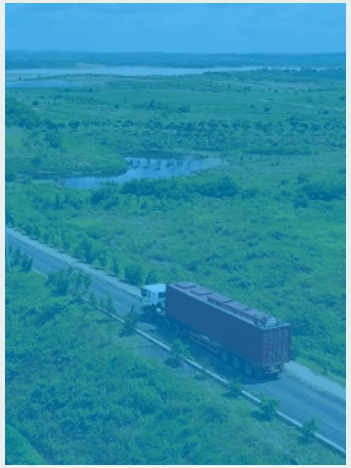

Xã Hội Social

SẢN PHẨM BỀN VỮNG
Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá
Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm
Giải pháp 3 trụ cột trọng tâm cho phát triển trại hiệu quả và bền vững
Đảm bảo chất lượng, sức khoẻ đàn và an toàn sinh học
Đảm bảo phúc lợi vật nuôi theo các thực hành tốt nhất
Đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng
Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành Thủy hải sản
NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG
Tiếp cận và phát triển con người toàn diện
Đào tạo phát triển nguồn nhân lực
Phúc lợi việc làm và chính sách hỗ trợ
Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm
Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên
Quản lý an toàn và sức khoẻ người lao động
CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG
Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế
Cải thiện chất lượng bữa ăn và dinh dưỡng trẻ em
Hỗ trợ tiếp cận giáo dục
Nâng cao chất lượng cuộc sống và sức khỏe cộng đồng

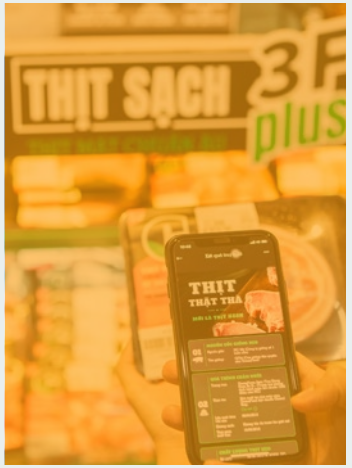

Quản Trị Governance

CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG
Tối ưu vận hành sản xuất
Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững
Tác động kinh tế trực tiếp
Đóng góp phát triển kinh tế địa phương
Tầm nhìn chiến lược chuyển đổi số toàn diện

Phụ lục GRI index

Về báo cáo

TỔNG QUAN KẾT QUẢ 2024

Thông điệp từ Chủ tịch
Kết quả hoạt động nổi bật năm 2024
Lịch sử hình thành và phát triển
Sứ mệnh, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi
Mô hình chuỗi cung ứng bền vững
Cơ cấu tổ chức Tập đoàn
Tuân thủ đạo đức và chính trực
Quản lý rủi ro trọng yếu và định hướng hoạt động
Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan
Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Thông điệp từ Chủ tịch

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
LÝ ANH DŨNG

Hành trình chuyển đổi nhằm hiện thực hóa khát vọng tạo lập giá trị cùng các mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững đòi hỏi sự thấu hiểu cơ sở nền tảng cũng như tinh thần kiên trì, vững tin hành động. Điều này chỉ có thể được dẫn dắt bởi tầm nhìn, hệ giá trị cốt lõi của Tập đoàn và văn hóa thực thi xuất sắc đã đang được mỗi thành viên GREENFEED gìn giữ và phát huy.

Bối cảnh toàn cầu với các thách thức từ xung đột, căng thẳng địa chính trị, dịch bệnh diễn biến phức tạp, rủi ro biến đổi khí hậu đang ngày càng khó lường đòi hỏi ngành nông nghiệp thực phẩm phải xây dựng năng lực thích ứng, sẵn sàng chuyển đổi. Để có thể đón nhận các cơ hội trong bối cảnh chuyển dịch thị trường, xu hướng tiêu dùng thay đổi cạnh tranh khốc liệt doanh nghiệp cần đầu tư mạnh mẽ cho đổi mới công nghệ đảm bảo chất lượng hiệu quả vượt trội.

Nhìn lại năm 2024, với sự kiên trì nỗ lực thực thi cùng các giải pháp đồng bộ, Tập đoàn đã có một kết quả kinh doanh vượt bậc một thành tựu rất đáng tự hào. Ở đó mỗi kết quả đạt được đều có sự kiên trì nỗ lực đóng góp của mỗi GREENFEEDERS và sự gắn kết đồng lòng, chung sức gắn với văn hóa và các giá trị cốt lõi của Tập đoàn. Các giải thưởng và sự công nhận từ các bên là minh chứng rõ ràng cho sự đóng góp quan trọng của Tập đoàn cho ngành nông nghiệp chăn nuôi phát triển nhanh và bền vững.

Nhận thức rõ tầm quan trọng chiến lược của chuyển đổi xanh và kinh tế nông nghiệp tuần hoàn, HĐQT yêu cầu rà soát các mục tiêu đánh giá thực hành trên các lĩnh vực trọng yếu nhằm thiết lập nền tảng quản trị vận hành bền vững các mục tiêu lộ trình kế hoạch hành động trọng tâm cho giai đoạn 2025-2030. Với đặc thù sản xuất vận hành chăn nuôi, chuyển đổi xanh và bền vững không thể thành công nếu không gắn với chuyển đổi số.

Đứng trước giai đoạn phát triển mới với nhiều thử thách vô cùng to lớn nhưng toàn thể Tập đoàn đã sẵn sàng tâm thế và một khát vọng vươn tầm. Sự vững tin hành động, nâng tầm các giá trị chính là kim chỉ nam để Tập đoàn vượt qua những thách thức đón nhận cơ hội.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng cùng với hỗ trợ hợp tác tin cậy hiệu quả từ các bên liên quan, GREENFEED sẽ cùng các đối tác và cộng đồng doanh nghiệp góp phần vào sự vươn mình của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chủ tịch
LÝ ANH DŨNG

Kết quả hoạt động nổi bật năm 2024

Môi trường E

10,97%
Tỷ lệ phát thải giảm/ tổng phát thải toàn chuỗi

15,7%
Tỷ lệ giảm nhựa bao bì ngành Thức ăn Chăn nuôi và Thủy sản

14,3%
Tỷ trọng năng lượng tái tạo (điện mặt trời, biogas, biomass)

82,02%
Tỷ lệ chất thải rắn được thu hồi, tái chế, tái sử dụng

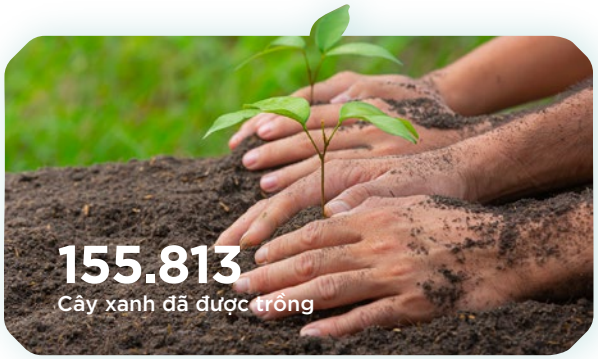

Xã hội S

4.804
Tổng số nhân viên

89,4%
Tỷ lệ gắn kết nhân viên

27,27%
Lãnh đạo nữ trong đội ngũ điều hành

26,9
Giờ đào tạo trung bình nhân viên

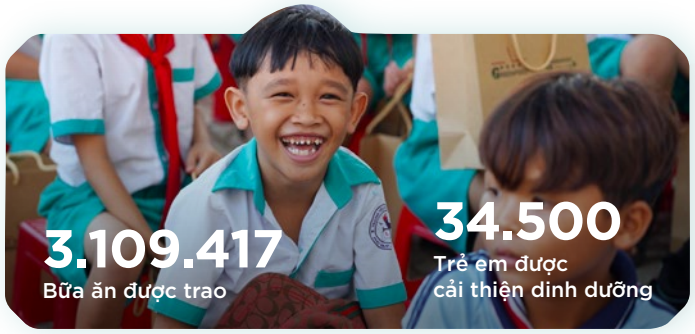

2.740 Hộ nông dân được hỗ trợ sinh kế

11.756 Người dân được cải thiện cuộc sống

780 Học bổng cho các em HSSV có hoàn cảnh khó khăn

1195 Thẻ bảo hiểm y tế được trao tặng

Quản trị G

25.269
Tổng doanh thu (tỷ đồng)

531
Đóng góp ngân sách (tỷ đồng)

14,31
Đóng góp cho cộng đồng (tỷ đồng)

2024 WORLD MEGA PRODUCER

GF giữ vị trí 37 trong bảng xếp hạng toàn cầu World Mega Producer 2024

12 Nhà máy

9 Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi

1 Nhà máy sản xuất thuốc thú y

2 Nhà máy giết mổ và chế biến thực phẩm

Hệ thống trang trại gia súc gia cầm và thủy sản gồm các trại sở hữu, trại thuê và liên kết liên tục được mở rộng trên toàn quốc.

Các Giải thưởng tiêu biểu

Lịch sử hình thành và phát triển

Qua 21 năm không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, GREENFEED đã khẳng định được dấu ấn riêng trên thị trường với chuỗi thực phẩm lành 3F Plus (FEED - FARM - FOOD), từng bước chạm đến trái tim của hàng triệu người tiêu dùng, dần trở thành một phần không thể thiếu trong mỗi bữa cơm của gia đình Việt.

2003

- Thành lập Công tyTNHH GREENFEED Việt Nam
- Thành lập nhà máy thức ăn chăn nuôi đầu tiên

2004

- Ra mắt thương hiệu thức ăn chăn nuôi GREENFEED
- Xây dựng và vận hành Trung tâm giống GREENFEED FINNOR

2005

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bến Lức - Long An
- Tinh heo Omega có mặt trên thị trường

2006

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Hưng Yên

2007

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bình Định
- Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 cho nhà máy Bến Lức - Long An

2009

- Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần GREENFEED Việt Nam
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Campuchia
- Đạt chứng nhận Hệ thống Quản lý Môi trường ISO14001

2011

- Tinh heo PIC có mặt trên thị trường
- Khánh thành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Đồng Nai
- Xây dựng trung tâm giống tại Hưng Yên
- Đạt chứng nhận HACCP Codex và Global G.A.P

2012

- Xây dựng và vận hành Trung tâm heo giống hạt nhân - cụ kỵ tại Cư Jut
- Triển khai và vận hành 02 trại heo ông bà tại Bình Thuận và Hưng Yên

2013

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bình Định và Hưng Yên

2015

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Campuchia
- Mở rộng quy mô trại heo giống cụ - kỵ tại Cư Jut

2016

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi và thủy sản tại Hà Nam
- Xây dựng và vận hành trại heo ông bà quy mô 2.500 nái tại Hòa Bình

2018

- Khánh thành nhà máy chế biến thực phẩm Đồng Nai (DnF)
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Vĩnh Long
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Myanmar

2019

- Ra mắt thương hiệu thịt mát G và các sản phẩm chế biến

2020

- Khánh thành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Lào
- Công bố nhận diện thương hiệu mới của GREENFEED
- Đạt chứng nhận Global G.A.P cho sản phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản

2021

- Tái tung thương hiệu thực phẩm chế biến Wyn
- Mở rộng hoạt động chăn nuôi và sản xuất thịt heo thông qua khoản đầu tư trị giá 1.000 tỷ đồng từ IFC

2022

- M&A Công ty TNHH LeBoucher
- M&A Công ty sản xuất thuốc thú y Việt Thọ
- Liên doanh với Công ty NTT Global Data Centers xây dựng dự án Trung tâm dữ liệu tại TP.HCM
- TOP100 CSI 2023 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam

2023

- Khai trương Trung tâm nghiên cứu GREENFEED BioLab
- Đón nhận bằng khen Bộ NN&PTNT nhân dịp 20 năm thành lập
- Top10 lĩnh vực sản xuất Chương trình xếp hạng Doanh nghiệp bền vững Việt Nam CSI100

2024

- Top50 công ty chăn nuôi heo có tổng đàn nái lớn nhất thế giới (World Mega Producers 2024)
- BioLab đạt phòng thí nghiệm an toàn sinh học cấp II
- Vận hành ứng dụng DigiAqua
- Top50 CSA50 Doanh nghiệp phát triển bền vững hạng mục quản lý Tài nguyên bền vững
- Top10 lĩnh vực sản xuất lần thứ 2 Chương trình xếp hạng Doanh nghiệp bền vững Việt Nam CSI100

Sứ mệnh, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi

Sứ mệnh

GREENFEED xây dựng các thương hiệu chất lượng, đáng tin cậy và không ngừng kiến tạo giá trị bền vững cho khách hàng và xã hội.

Tầm nhìn

GREENFEED trở thành thương hiệu hàng đầu, hiệu quả, đáng tin cậy trên toàn chuỗi thực phẩm trong và ngoài nước cùng các ứng dụng công nghệ vượt trội.

Giá trị Cốt lõi

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Tăng trưởng bền vững là sự tăng trưởng và phát triển không ngừng về quy mô, giá trị, lợi ích cho các đối tượng dự phần; đồng thời thích ứng với các thách thức, biến động từ môi trường kinh doanh, xã hội cũng như xu hướng phát triển trong tương lai; Là tiền đề quan trọng để định hướng cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác đối tác một cách đúng đắn và hiệu quả.

TIN CẬY

Tin cậy là đạt được lòng tin thông qua sự nhất quán của tính chính trực, minh bạch và năng lực tạo ra kết quả cho các đối tượng dự phần.

TRÁCH NHIỆM

Trách nhiệm là cam kết tuân thủ các qui định - chính sách; nỗ lực thực thi các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động của Tập đoàn một cách nhất quán nhằm tạo ra kết quả, giá trị cho các đối tượng dự phần.

NHÂN VĂN

Tính nhân văn được thể hiện qua các hành động tử tế, cách ứng xử tôn trọng và sự sẻ chia giữa người với người bên trong cũng như bên ngoài tổ chức, cộng đồng và xã hội.

TƯ DUY CÙNG THẮNG

Tư duy hợp tác, tôn trọng lẫn nhau nhằm tạo ra giá trị mong muốn và hài hòa lợi ích cho các bên.

Mô hình chuỗi cung ứng bền vững

CÁC NGUỒN LỰC ĐẦU VÀO

- Nguồn lực tài chính
- Nguồn lực con người
- Nguồn lực vật chất
- Nguồn lực tự nhiên
- Nguồn lực xã hội
- Nguồn lực công nghệ - thông tin

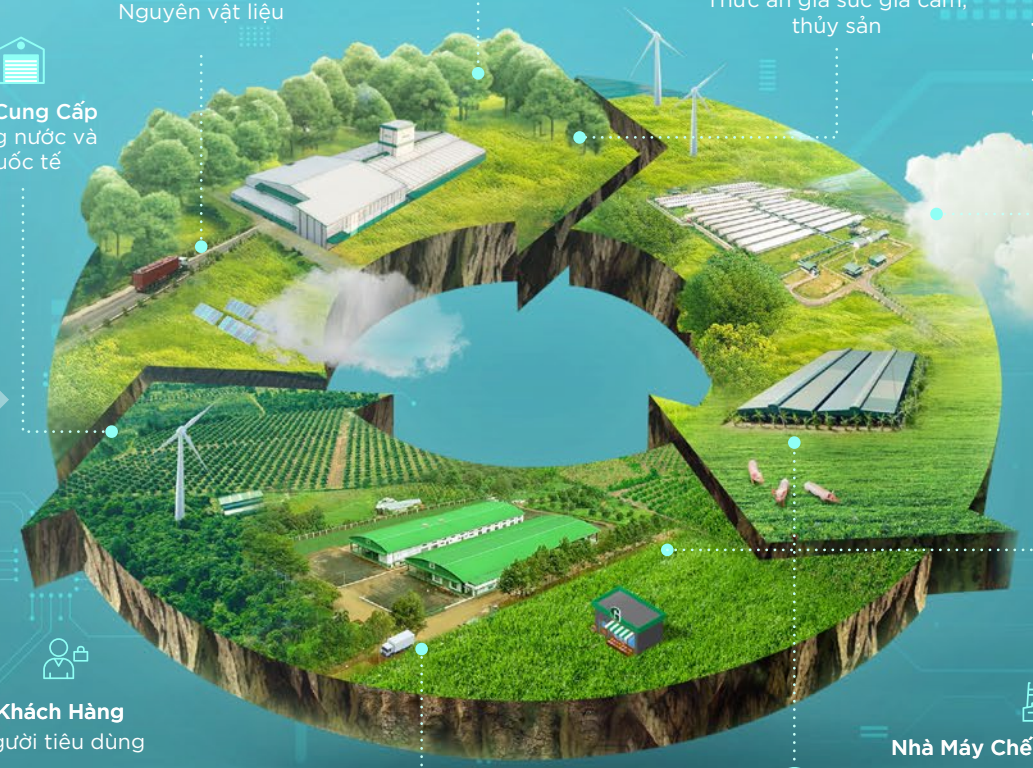

Nhà Cung Cấp
Trong nước và quốc tế

Đầu Vào
Nguyên vật liệu

Nghiên Cứu Phát Triển (R&D)
Tối ưu công thức

Sản Xuất Thức Ăn
Thức ăn gia súc gia cầm, thủy sản

Trang Trại Chăn Nuôi
Trang trại heo, gà, thủy sản

Khách Hàng
Người tiêu dùng

Cung Ứng & Phân Phối
Sản phẩm chế biến

Giá Trị Gia Tăng
Sản phẩm GTGT

Nhà Máy Chế Biến Thực Phẩm
Heo, gà, thủy sản

GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN (Stakeholders)

- Sản phẩm chất lượng – an toàn
- Tăng trưởng bền vững Đối tác tin cậy
- Phát triển kinh tế địa phương
- Phát triển con người
- Tuân thủ - trách nhiệm giải trình
- Bảo vệ môi trường
- Hỗ trợ phát triển cộng đồng

Các thương hiệu

GROW ON SHARED GOODNESS

Nuôi dưỡng điều lành, đồng hành lớn mạnh

CÁC THƯƠNG HIỆU THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Thức Ăn Gia Súc, Gia Cầm

Thức Ăn Thuỷ Sản

GREENFEED | hi-gain | FCR1.5 | HITEK | AQUAGREEN | PANAFEED® PREMIUM | SUPER White

CÁC THƯƠNG HIỆU CHĂN NUÔI

Con giống heo	Tinh heo	Tinh heo	Tinh heo	Con giống gà siêu thịt	Con giống gà siêu trứng	Con giống gà nòi lai	Con giống thuỷ sản
GF24	GF399	GF337	GF1040	GF308	GF424	GF201	SUPER White

CÁC THƯƠNG HIỆU THỰC PHẨM

KITCHEN | leBOUCHER | wyn

Cơ cấu tổ chức Tập đoàn GREENFEED

Tuân thủ đạo đức và chính trực

Bộ Quy tắc Ứng xử của GREENFEED được thiết lập dựa trên nguyên tắc đề cao sự chính trực, thúc đẩy công bằng và tôn trọng đạo đức kinh doanh. Điều này giúp đảm bảo hoạt động vận hành doanh nghiệp tuân theo đúng tinh thần và giá trị cốt lõi của Tập đoàn.

Tại GREENFEED, các cấp điều hành, quản lý cần đảm bảo hình mẫu về tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử, đồng thời có trách nhiệm giám sát tuân thủ của nhân viên. Cấp quản lý có thể cởi mở trao đổi thắc mắc, quan tâm của nhân viên, tuy nhiên, không được khuyến khích hoặc có gợi ý đối với nhân viên về việc đánh đổi giá trị đạo đức để đạt được mục đích kinh doanh. Các trường hợp vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử, hay các quy chế, chính sách khác về tránh xung đột lợi ích của Tập đoàn sẽ phải chịu các hình thức kỷ luật trên cơ sở minh bạch, công bằng và tuân thủ pháp luật.

Trong trường hợp có nghi vấn về rủi ro tuân thủ các quy định pháp lý, nhân viên phải báo cáo ngay cho cấp quản lý trực tiếp, Khối Pháp lý hoặc Ban Kiểm soát – Kiểm toán Nội bộ. Bộ Quy tắc không chỉ áp dụng cho nhân viên mà còn được truyền đạt tới đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, nhằm lan tỏa văn hóa tuân thủ và nâng cao trách nhiệm chung trong hệ sinh thái GREENFEED.

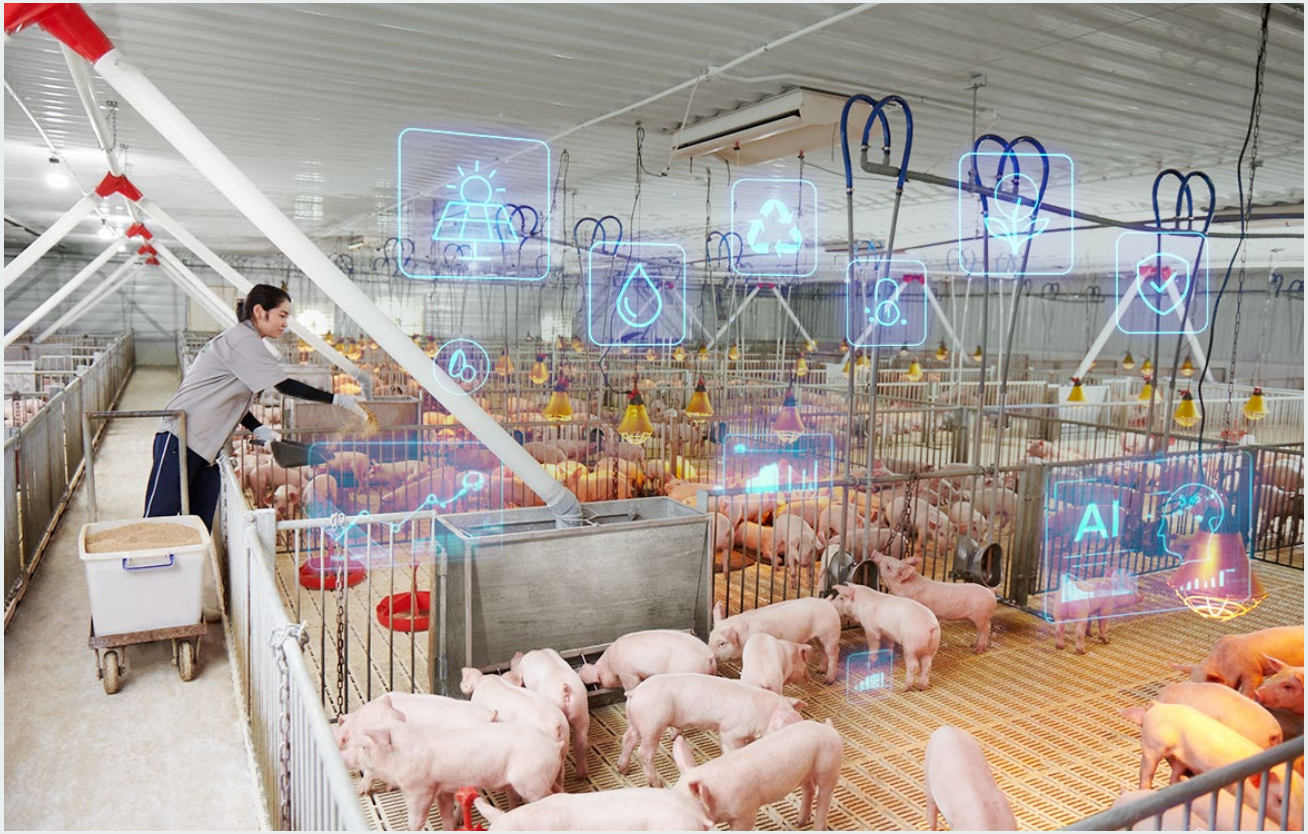

HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH QUY ĐỊNH

- Bộ Quy tắc Ứng xử
- Quy trình tiếp nhận xử lý thông tin khiếu nại tố cáo
- Hướng dẫn báo cáo hành vi vi phạm quy tắc ứng xử

KÊNH TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH TỐ CÁO DẤU HIỆU HÀNH VI VI PHẠM, XUNG ĐỘT LỢI ÍCH, GIAN LẬN THAM NHŨNG:

Email: ethics@greenfeed.com.vn

Kênh liên lạc này cùng với các biện pháp kiểm soát giám sát sẽ đảm bảo ngăn chặn bất kỳ hình thức trả đũa nào đối với nhân viên, người gửi báo cáo sẽ được bảo vệ trong mọi trường hợp.

Quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến (*)

GREENFEED luôn nhận thức được tầm quan trọng của quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững. Cơ chế giám sát, kiểm tra được thực hiện thông qua mô hình "BA TUYẾN KIỂM SOÁT".

Tại GREENFEED, các cuộc kiểm toán theo định hướng rủi ro được thực hiện với nguồn lực tập trung vào các đối tượng được đánh giá có mức độ rủi ro trọng yếu. Tổng Giám đốc ngành hoặc Giám đốc Điều hành các đơn vị kinh doanh (BU) có trách nhiệm phối hợp các Khối/ Phòng ban Chức năng để triển khai kế hoạch ngăn ngừa, ứng phó và kiểm soát rủi ro; đồng thời cần báo cáo với Hội đồng Điều hành (HĐĐH), Hội đồng Quản trị (HĐQT) để thảo luận, phân tích và đưa ra giải pháp kiểm soát kịp thời, đặc biệt đối với rủi ro ở mức độ nghiêm trọng.

CẤU TRÚC TRIỂN KHAI HỆ THỐNG QUẢN LÝ RỦI RO

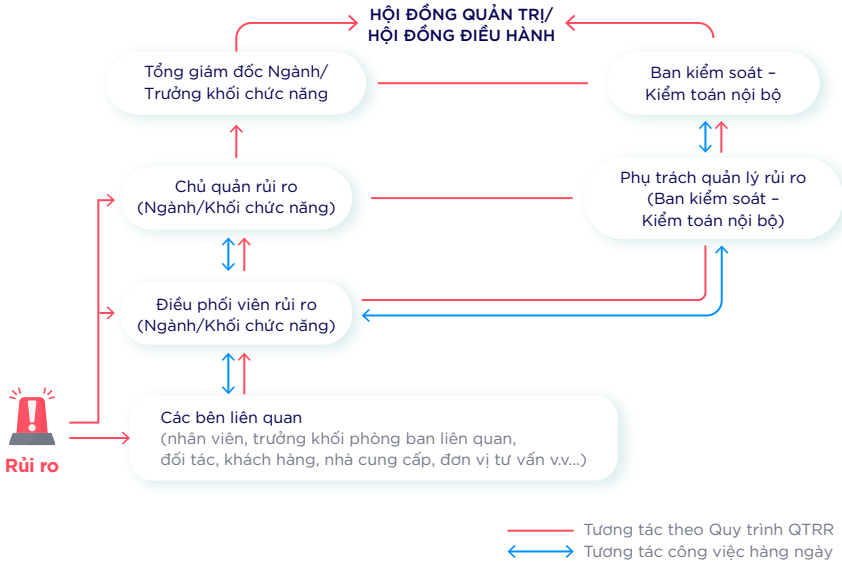

Hệ thống quản trị tại GREENFEED được tổ chức, vận hành dựa trên nền tảng GREENFEED WAY và tích hợp 3 chức năng: **Governance (Quản trị) – Risk (Rủi ro) – Control/Compliance (Kiểm soát/Tuân thủ)** nhằm đảm bảo sự minh bạch, trách nhiệm giải trình và phát triển bền vững.

Quản trị:

HĐQT đã thiết lập cơ cấu tổ chức, xác định vai trò, chức năng của Khối Điều hành, Khối Chức năng và Ban Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ, nhằm phát huy hiệu quả thực thi chiến lược kinh doanh của Tập đoàn/Ngành, đồng thời đảm bảo cơ chế kiểm tra, giám sát được vận hành hiệu quả.

Rủi ro và Kiểm soát/Tuân thủ:

Hệ thống các chính sách, quy trình vận hành và quản lý rủi ro được thiết lập và đang vận hành bởi 3 tuyến: Tuyến 1 (Khối Điều hành); Tuyến 2 (Khối Chức năng); Tuyến 3 (Kiểm soát – Kiểm toán nội bộ).

Quản lý rủi ro trọng yếu và định hướng hoạt động

THIẾT LẬP MỤC TIÊU VÀ KHẨU VỊ RỦI RO

KHẢ NĂNG CHỊU RỦI RO
Mức rủi ro tối đa có thể chấp nhận dựa trên tiềm lực của Tập đoàn/Ngành (vốn, dòng tiền, v.v...) mà không gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động hoặc chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tập đoàn/Ngành.

KHẨU VỊ RỦI RO
Mức rủi ro sẵn sàng chấp nhận để thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh của Tập đoàn/Ngành đã đề ra.

RỦI RO MỤC TIÊU
Mức rủi ro tối ưu tổ chức muốn hướng đến dựa trên cân bằng giữa rủi ro và lợi ích.

NGƯỠNG CHẤP NHẬN RỦI RO
Ngưỡng rủi ro cao nhất và thấp nhất dựa trên mục tiêu rủi ro và khẩu vị rủi ro.

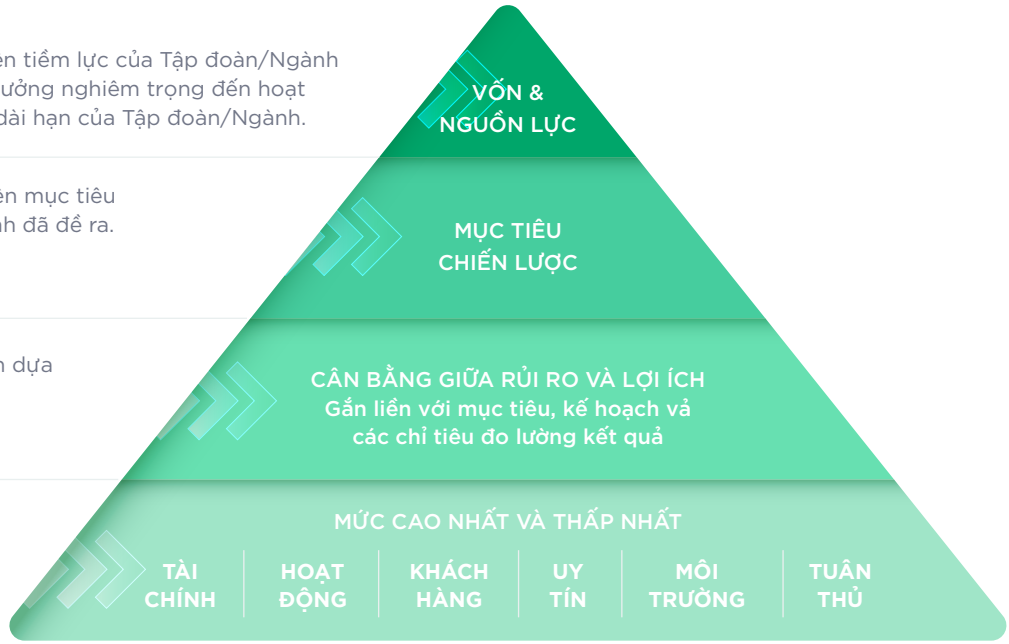

QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO

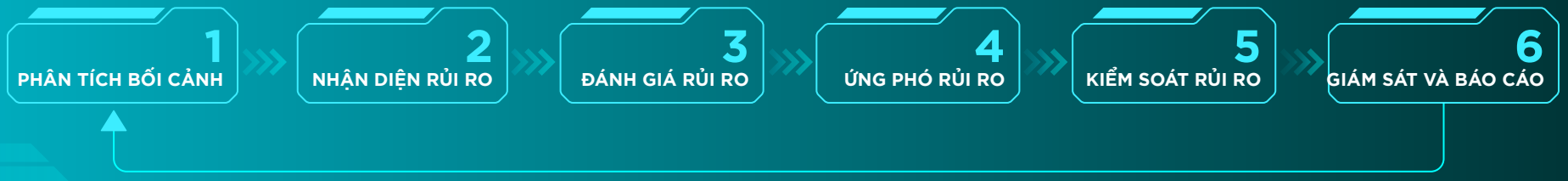

Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan

Chúng tôi luôn tin rằng thành công trong kinh doanh bắt đầu từ các mối quan hệ hợp tác bền chặt với các đối tác khách hàng và các bên liên quan. Chúng tôi luôn đảm bảo sự minh bạch và gắn kết với các bên phù hợp với văn hóa Công ty và cùng kiến tạo giá trị chung nhằm xây dựng một xã hội hòa nhập và công bằng hơn. Thông qua các cuộc thảo luận với các bên liên quan, chúng tôi kịp thời nắm bắt các vấn đề bền vững mà mỗi nhóm bên liên quan quan tâm.

Để đảm bảo sự tham gia gắn kết hiệu quả chúng tôi phân tích rõ sự phụ thuộc và ảnh hưởng đến khả năng thực hiện các chiến lược mục tiêu của chúng tôi với từng bên liên quan. Chúng tôi luôn tôn trọng lợi ích và các mong đợi của các bên trên cơ sở chia sẻ những quan điểm đổi mới sáng tạo và tạo dựng các giá trị bền vững, các thực hành kinh doanh có trách nhiệm cùng các chương trình hành động vì khí hậu.

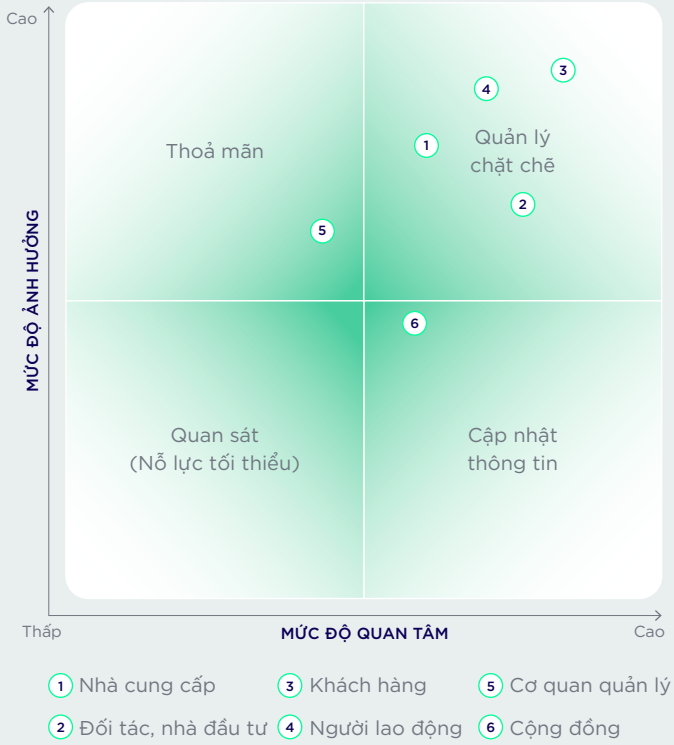

Quy trình gắn kết các bên liên quan

1 XÁC ĐỊNH

Xác định các bên liên quan bên trong và bên ngoài có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động của Tập đoàn

2 PHÂN TÍCH ƯU TIÊN

Đánh giá ưu tiên các bên liên quan dựa trên ảnh hưởng của họ với các bên và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn

3 THAM VẤN

Các bộ phận chức năng thực hiện tham vấn theo kế hoạch, phương thức, thủ tục tiếp nhận phản hồi và các mối quan tâm

4 XEM XÉT PHẢN HỒI

Đánh giá phản hồi và các mối quan tâm được đưa ra bởi các bên liên quan

Các phương thức tham vấn và các vấn đề các bên quan tâm

NHÀ CUNG CẤP

- Minh bạch tiêu chí đánh giá lựa chọn nhà cung cấp
- Quản lý vận hành chuỗi cung ứng, sản xuất có trách nhiệm
- Nghiên cứu phát triển và các giải pháp chuỗi cung ứng tuần hoàn

ĐỐI TÁC, NHÀ ĐẦU TƯ

- Kết quả kinh doanh, hiệu quả tài chính
- Cam kết đối với các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường
- Thu hút và giữ chân nhân tài
- Quản trị vận hành chuỗi cung ứng
- Báo cáo phát thải khí nhà kính

CƠ QUAN QUẢN LÝ

- Nghĩa vụ với nhà nước và chính sách với người lao động
- Công bố về tính bền vững của sản phẩm, tác động môi trường xã hội
- Phát triển kinh tế địa phương, việc làm, hoạt động hỗ trợ cộng động

KHÁCH HÀNG

- An toàn sức khỏe khách hàng
- Trách nhiệm sản phẩm và dịch vụ
- Bao bì bền vững (vật liệu)
- Bảo vệ môi trường và mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính

NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Chiến lược và chính sách nhân sự;
- Cơ hội phát triển và thăng tiến nghề nghiệp
- Phúc lợi và đãi ngộ cho nhân viên; cân bằng giữa công việc và cuộc sống
- Đa dạng, công bằng và hòa nhập
- Townhall, Hội nghị người lao động, khảo sát nhân viên

CỘNG ĐỒNG

- Các chương trình hỗ trợ cải thiện sinh kế, giáo dục và sức khỏe cộng đồng
- Các tác động môi trường và hiệu suất bền vững tại các cơ sở địa điểm hoạt động

VCCI vbcsd

Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam - VBCSD là nơi quy tụ những doanh nghiệp hàng đầu về phát triển bền vững, cam kết vì mục tiêu thúc đẩy lộ trình phát triển bền vững

PSAV

Mạng lưới đối tác Nông nghiệp bền vững Việt Nam, thúc đẩy sáng kiến tầm nhìn mới ngành Nông nghiệp

QUANG DUNG

QD là đối tác chiến lược tin cậy của các Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực cung ứng nguyên liệu phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi

IFC International Finance Corporation WORLD BANK GROUP

Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC), một thành viên của Ngân hàng Thế giới, tổ chức tài chính phát triển đang nỗ lực hoạt động vì sự phát triển bền vững ở các nền kinh tế đang phát triển và Việt Nam

PIC®

Đối tác PIC - Tập đoàn giống vật nuôi hàng đầu thế giới, cung cấp giải pháp di truyền giúp đảm bảo năng suất và lợi nhuận cho nhà chăn nuôi

USSOY

Hội đồng Xuất khẩu Đậu nành Hoa Kỳ (USSEC – U.S. Soybean Export Council - tổ chức phi lợi nhuận, có vai trò kết nối thúc đẩy giá trị của đậu nành

Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Việc xác định các lĩnh vực trọng yếu dựa trên kết quả cập nhật yêu cầu và mong đợi từ các bên liên quan là cơ sở quan trọng để GREENFEED quản lý rủi ro và vận dụng tối đa các cơ hội trong bối cảnh phát triển bền vững. Việc đánh giá trọng yếu thường xuyên được rà soát và cập nhật dựa trên mức độ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và sự quan tâm cao của các bên liên quan.

1 XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ

Đánh giá sơ bộ để xác định các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh và mối quan tâm của các bên liên quan

2 PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ ƯU TIÊN

Mỗi khía cạnh được cho điểm phù hợp dựa trên phân tích tác động đến doanh nghiệp và ảnh hưởng đến quyết định của các bên liên quan

3 XÁC NHẬN CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Các khía cạnh trọng yếu được lựa chọn sẽ được tham vấn chuyên gia các ngành và được xác nhận bởi các cấp quản lý điều hành

4 PHÊ DUYỆT PHÂN TÍCH TRỌNG YẾU

Các cấp quản lý xem xét đánh giá các yếu tố trọng yếu đã được điều chỉnh cho phù hợp với chiến lược kinh doanh của công ty

KẾT QUẢ CẬP NHẬT CÁC CHỦ ĐỀ ƯU TIÊN TRÊN MA TRẬN TRỌNG YẾU

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, các vấn đề theo đặc thù mỗi ngành sẽ được kiểm tra, rà soát nhằm đảm bảo tính phù hợp với chiến lược phát triển chung của Tập đoàn. Bên cạnh đó, GREENFEED cũng duy trì việc cập nhật, phân tích tác động và mức độ ảnh hưởng của Tập đoàn với nền kinh tế, xã hội, môi trường và các bên liên quan. Đây là cách tiếp cận "trọng yếu kép", kết hợp tính trọng yếu từ góc độ tài chính, đầu tư và tính trọng yếu từ quan điểm của các bên liên quan tập trung vào tác động ESG.

TRỌNG YẾU VỀ TÀI CHÍNH

DOANH NGHIỆP ⇄ MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI

TRỌNG YẾU VỀ MỨC ĐỘ TÁC ĐỘNG

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

ẢNH HƯỞNG ĐẾN DOANH THU

Ảnh hưởng đến doanh thu được xét trên các khía cạnh liên quan về chất lượng, giá cả, và khả năng tiêu thụ sản phẩm, sự chấp nhận của khách hàng và thị trường.

GÓP PHẦN GIẢM CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG

Khả năng góp phần tiết kiệm chi phí hoạt động, gồm chi phí sản xuất ra sản phẩm, chi phí quản lý và chi phí bán hàng, dịch vụ.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KIỂM SOÁT RỦI RO

Ảnh hưởng đến sự tuân thủ các quy định pháp luật, khả năng dẫn đến các tranh chấp pháp lý, các ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh thương hiệu của Tập đoàn.

Quản trị các vấn đề ESG trọng yếu

Việc phân tích đánh giá rủi ro tác động trên từng khía cạnh vận hành ESG được chúng tôi rà soát nhằm đảm bảo cập nhật bối cảnh các xu hướng, mong đợi của các bên liên quan và thực tiễn quản lý, chúng tôi bám sát hướng dẫn báo cáo theo tiêu chuẩn GRI.

Nhằm đảm bảo tập trung nguồn lực cho các vấn đề phát triển bền vững mang tính chiến lược năm 2024 chúng tôi đã tiến hành rà soát đánh giá trọng yếu kép trên cơ sở đánh giá mức độ tác động kinh tế môi trường và xã hội đồng thời xem xét mức độ ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh, đến kiểm soát rủi ro tuân thủ, ảnh hưởng đến hình ảnh thương hiệu và phù hợp với tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Tập đoàn. Các chủ đề đã phản ánh rõ hơn mức độ ảnh hưởng đến việc ra quyết định của các bên liên quan (đối tượng dự phần) so với các phản hồi các kỳ báo cáo trước. Kết quả cập nhật các chủ đề trọng yếu được tham vấn cùng các cấp điều hành các ngành và thông qua được trình bày trên ma trận bên dưới.

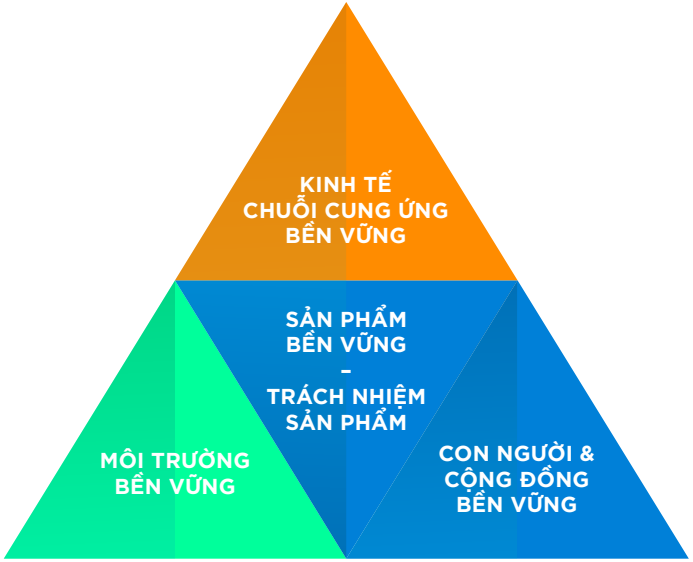

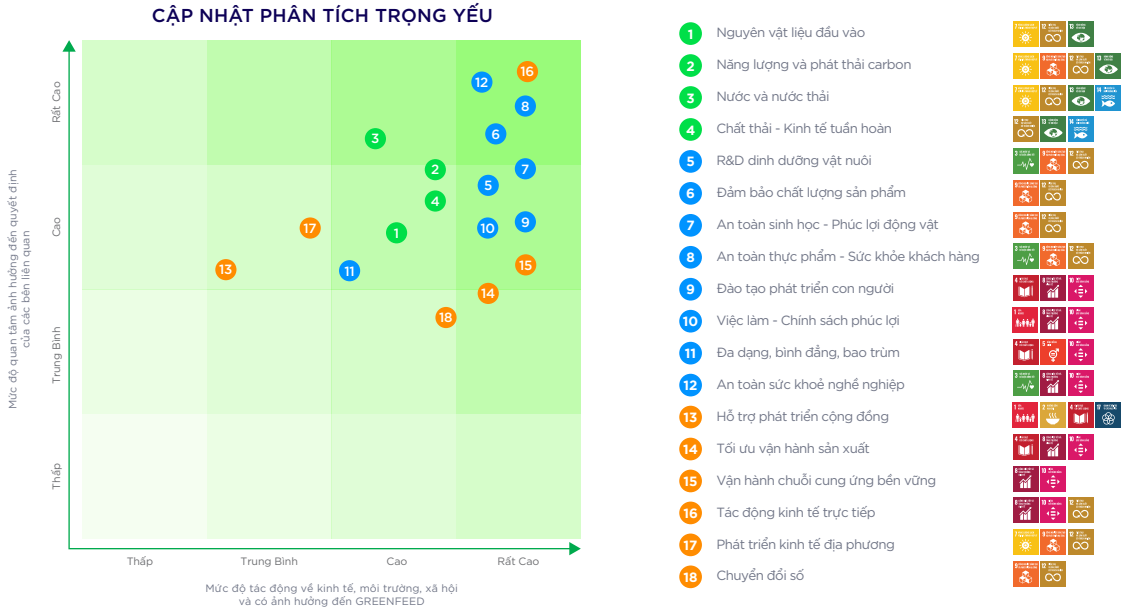

CHIẾN LƯỢC & LỘ TRÌNH THỰC THI

- Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số
- Thực hành kinh tế tuần hoàn tạo giá trị và nông nghiệp bền vững
- Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị
- Tổ chức quản trị phát triển bền vững
- Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu Netzero đến 2050
- Theo dõi cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu PTBV giai đoạn 2021-2024

Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số

Từ bối cảnh thực tiễn thách thức, Việt Nam đã và đang hành động vì một nền kinh tế có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu, hài hòa phát triển kinh tế và các mục tiêu môi trường, giảm phát thải. Khí hậu cực đoan gia tăng sẽ tác động vô cùng lớn đến ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn đồng thời đe dọa an ninh lương thực. Các giải pháp nông nghiệp thông minh và phát thải thấp có thể giúp tạo các cơ hội tăng trưởng thông qua thúc đẩy năng suất, năng lực cạnh tranh cũng như tạo nguồn thu bổ sung từ tín chỉ carbon hay tiếp cận các nguồn tài chính xanh.

Khu vực tư nhân đóng vai trò then chốt trong việc chủ động ứng phó rủi ro, thực hành kinh tế tuần hoàn, quản lý hiệu quả năng lượng và chuyển đổi sang năng lượng tái tạo giảm phát thải. Các chính sách cơ chế khuyến khích của Chính phủ được ban hành sẽ thúc đẩy quá trình chuyển đổi và hiện thực hóa các mục tiêu đề ra.

Gắn với định hướng Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định 1693/BNN-KHCN về kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực nông nghiệp, Tập đoàn không ngừng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào vận hành trên toàn chuỗi thúc đẩy chuyển đổi số hướng đến mô hình chăn nuôi hiện đại, thông minh, hiệu quả và bền vững. Tập đoàn xây dựng lộ trình triển khai ứng dụng AI với các trọng tâm số hóa IoT phân tích dữ liệu thời gian thực ứng dụng AI dự báo tối ưu vận hành chăn nuôi như cải thiện môi trường phúc lợi vật nuôi hay các tiến bộ về di truyền.

Tập đoàn đang tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các đối tác, tận dụng lợi thế vùng để phát triển toàn diện, bền vững theo chuỗi giá trị, đảm bảo chăn nuôi an toàn, nâng cao phúc lợi vật nuôi, thân thiện với môi trường theo các thực hành tiêu chuẩn tốt nhất.

Giải pháp DigiFarm cho phép giám sát chuồng trại từ xa mọi lúc, mọi nơi; cảnh báo phát hiện sự cố sớm thông qua tin nhắn 24/7 giúp nhà chăn nuôi dễ dàng kiểm soát, cải thiện quy trình chăn nuôi hiệu quả.

Thực hành kinh tế tuần hoàn tạo giá trị và nông nghiệp bền vững

Kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi là mô hình hướng đến việc sử dụng hiệu quả tài nguyên và giảm thiểu chất thải từ quá trình sản xuất theo nguyên tắc thiết kế khép kín, theo đó chất thải và phụ phẩm từ quá trình chăn nuôi được tái chế và sử dụng làm nguyên liệu đầu vào cho các giai đoạn khác và được tận dụng cho các mục đích khác giúp giảm thiểu tác động môi trường, tiết kiệm tài nguyên và tạo ra giá trị kinh tế mới. Cùng với việc đầu tư cho đổi mới công nghệ vận hành sản xuất, Tập đoàn xác định chăn nuôi theo hướng tuần hoàn là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên trong hoạt động và phân tích nhận diện các cơ hội triển khai trên toàn chuỗi. Một loạt các giải pháp kỹ thuật như xử lý chất thải thành phân bón hữu cơ với thành phần dinh dưỡng phù hợp sử dụng cho cây trồng, nước thải chăn nuôi được xử lý thu hồi khí sinh học cho phát điện, giải pháp điện mặt trời áp mái lắp đặt tại các trang trại giúp thay thế giảm tải tiêu thụ từ lưới điện quốc gia. Các giải pháp điện tái tạo và chuyển đổi xanh đã đóng góp hiệu quả vào mục tiêu giảm lượng phát thải khí nhà kính từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

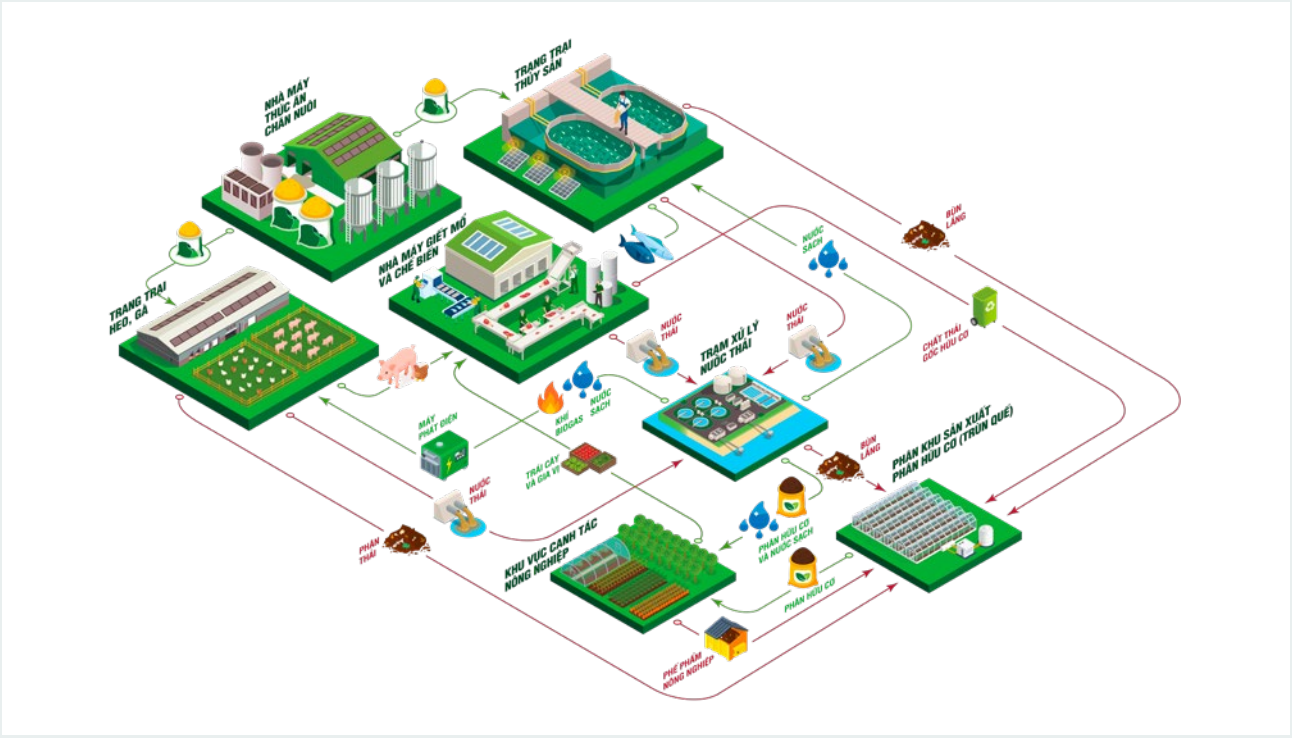

Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị

Nhằm hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh và không ngừng kiến tạo giá trị bền vững cho khách hàng và xã hội, Tập đoàn đã từng bước đổi mới tư duy quản trị, tích hợp yếu tố bền vững trong tất cả hoạt động kinh doanh. Theo đó, các ưu tiên chiến lược về phát triển bền vững được xem xét dựa trên sự cân bằng của ba phương diện:

- Tạo ra giá trị lâu dài thông qua việc đầu tư vào các động lực của phát triển bền vững
- Tạo lập và chia sẻ giá trị chung
- Quản lý các tác động môi trường

Quy trình quản lý cũng được cập nhật liên tục nhằm đảm bảo việc tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với các thông lệ và hướng dẫn tiêu chuẩn về phát triển bền vững của IFC cùng các nguyên tắc quản lý theo chu trình PDCA (Lập Kế hoạch – Triển khai – Theo dõi – Hành động cải thiện). Báo cáo định kỳ và công bố minh bạch về tiến trình thực thi các mục tiêu chương trình hành động đến các bên liên quan.

Các quyết định của cấp điều hành cũng được xem xét dựa trên cơ sở phân tích đầy đủ các tác động, rủi ro, cơ hội, đảm bảo phù hợp với tầm nhìn và các giá trị cốt lõi của Tập đoàn cũng như hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

Tổ chức quản trị phát triển bền vững

Từ tầm nhìn phát triển bền vững dựa trên các khuôn khổ tiêu chuẩn chung về thực hành ESG, chúng tôi xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro ESG nhằm đảm bảo sự sẵn sàng thích ứng trong tình hình mới. Đồng thời để đảm bảo thực thi chiến lược bền vững, Tập đoàn từng bước thiết lập một nền tảng quản trị mạnh mẽ dựa trên tư duy giao tiếp gắn kết đảm bảo minh bạch, hiệu quả, vượt qua các thách thức bất ổn từ thị trường cũng như các khó khăn trong thực tế triển khai các kế hoạch chương trình mục tiêu.

GIÁM SÁT VÀ THEO DÕI TỪ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- Ủy ban An toàn và PTBV Tập đoàn
- Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

QUẢN LÝ THEO DÕI THỰC THI
- Hội đồng Điều hành
- Ủy ban An toàn và PTBV các ngành
- Khối PTBV và Khối chức năng

KIỂM TOÁN NỘI BỘ
- Kiểm toán tuân thủ
- Khối Pháp lý và Khối chức năng liên quan

Ủy ban Phát triển bền vững (PTBV) Tập đoàn với vai trò giám sát thực thi các nhiệm vụ, mục tiêu lộ trình thực hiện ESG trên từng lĩnh vực của Tập đoàn theo từng giai đoạn ngắn, trung và dài hạn, đồng thời đảm bảo sự gắn kết và xây dựng niềm tin với các bên liên quan. Khối PTBV với vai trò tư vấn chuyên môn, báo cáo Ủy ban PTBV trong việc theo dõi đo lường hiệu quả hoạt động và xây dựng năng lực quản trị rủi ro ESG đến từng ngành, từng lĩnh vực. Phối hợp chặt chẽ với các Khối, các ngành trong việc thúc đẩy thực thi các chương trình, kế hoạch hành động trọng tâm ESG nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

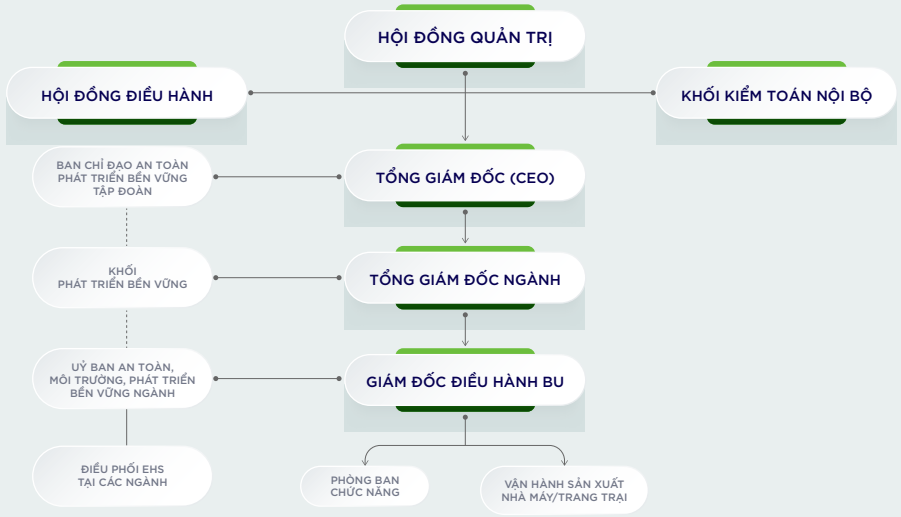

Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu NetZero đến 2050

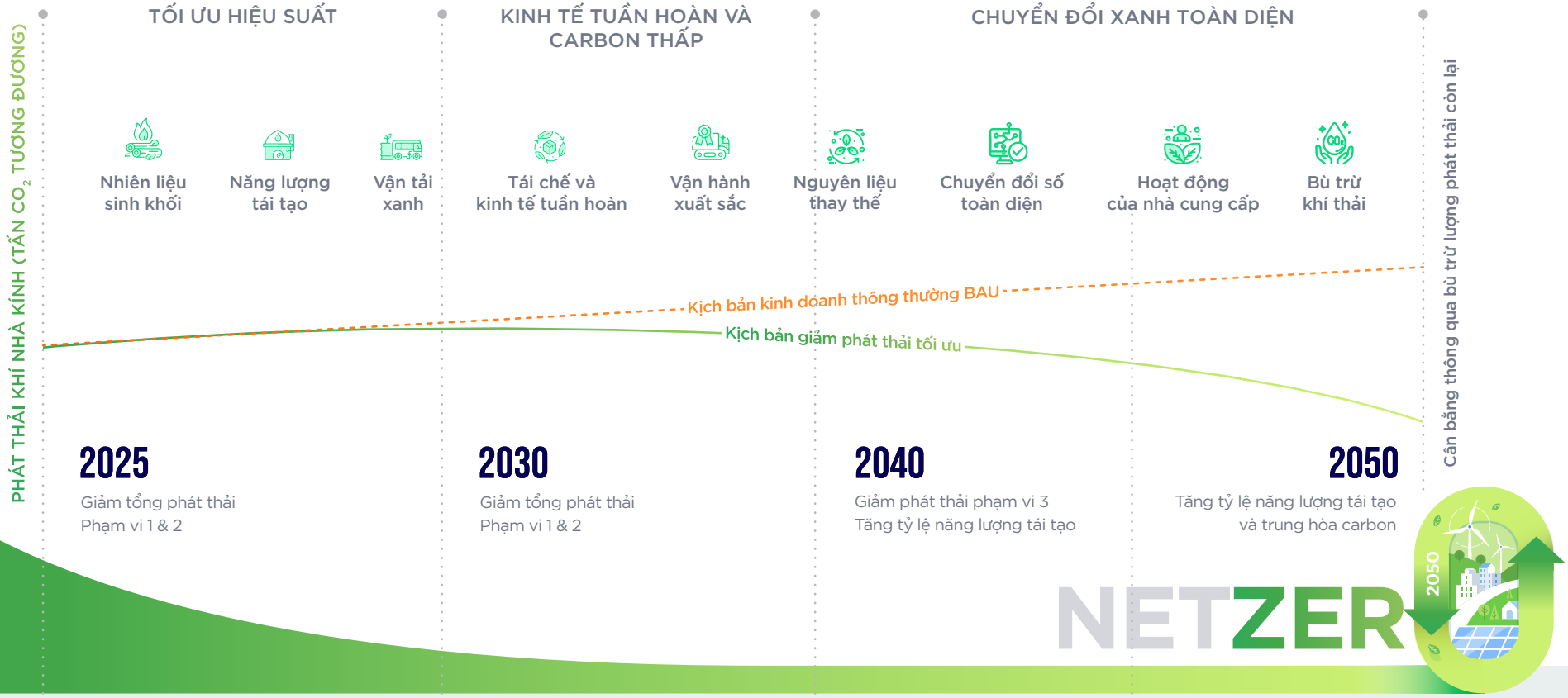

CÁC THIẾT LẬP QUẢN TRỊ ESG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2025-2030

CƠ CẤU QUẢN TRỊ ESG
- Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn
- Ủy ban PTBV – Ban An toàn PTBV các ngành
- Trung tâm chuyên môn (CoE) – Khối PTBV

QUY TRÌNH HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH
- Chiến lược PTBV, phân tích trọng yếu
- Thiết lập phân rã mục tiêu hàng năm
- Quy trình hệ thống, đánh giá nội bộ

R&D GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ
- Điện mặt trời áp mái, điện biogas
- Kinh tế tuần hoàn, giải pháp xanh
- R&D nguyên liệu thay thế
- Xanh hóa logistic

QUẢN TRỊ DỮ LIỆU
- Quản trị và phân tích dữ liệu ESG hỗ trợ ra quyết định
- Theo dõi tiến trình báo cáo, cải tiến liên tục

VĂN HÓA THỰC THI ESG
- Chính sách thúc đẩy hiệu suất
- Đào tạo bổ sung năng lực
- Đổi mới sáng tạo
- Ứng dụng AI

Theo dõi cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu Phát triển bền vững giai đoạn 2021-2024

ƯU TIÊN TRỌNG YẾU	THAM CHIẾU SDG	CHỈ SỐ HOẠT ĐỘNG	TIẾN TRÌNH KẾT QUẢ 2024	MỤC TIÊU ĐẾN 2030	TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN
Nguyên vật liệu đầu vào		Giảm tỷ lệ bao bì nhựa	Xuất hàng xá giảm tỷ lệ bao bì nhựa 15,67%	Giảm tỷ lệ bao bì nhựa 40%	
Năng lượng		Cường độ tiêu hao năng lượng	Tỷ trọng năng lượng tái tạo đạt 14,3%	Tỷ trọng năng lượng tái tạo đạt 25%	
Phát thải khí nhà kính (GHG)		Tỷ lệ giảm phát thải/Tổng phát thải khí nhà kính	Tỷ lệ giảm phát thải/năm đạt 10,97%	Tỷ lệ giảm phát thải/năm đạt 40%	
Nước và Nước thải		Cường độ sử dụng nước	Tuần hoàn tái sử dụng nước thải sau xử lý cho cây trồng	Kiểm soát rủi ro nguồn nước	
Chất thải và kinh tế tuần hoàn		Tỷ lệ tái chế chất thải	Tái chế chất thải rắn đạt 82,02%	Tỷ lệ tái chế đạt >95%	
An toàn và sức khỏe nghề nghiệp		Tỷ lệ tai nạn sự cố được báo cáo	Tỷ lệ tai nạn sự cố nghỉ dưỡng LTIFR là 0,41	Tỷ lệ tai nạn sự cố nghỉ dưỡng LTIFR dưới mức 0,35	
Đảm bảo chất lượng sản phẩm - Vận hành xuất sắc		Tỷ lệ cải tiến sản phẩm dịch vụ	Chứng nhận hệ thống quản lý ISO2200, FSSC22000, BAP	Duy trì chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng	
Phúc lợi vật nuôi và An toàn sinh học		Tỷ lệ cải thiện phúc lợi và An toàn sinh học	Triển khai mô hình trại Animal Welfare cho trại 600 nái tại Bình Thuận	Chứng nhận mô hình trại đạt tiêu chuẩn Global SLP	
An toàn và sức khỏe khách hàng		Tỷ lệ phản hồi về chất lượng và an toàn thực phẩm	Phản hồi khách hàng về chất lượng ở mức thấp	Tăng tỷ lệ phản hồi tích cực của khách hàng	
Đào tạo và phát triển nhân tài		Tỷ lệ nhân viên được thăng tiến Giờ đào tạo trung bình nhân viên	Đào tạo lãnh đạo cấp cao, đào tạo phát triển tài năng L4G	Đảm bảo nhân sự kế thừa các vị trí lãnh đạo các cấp	
Đa dạng và cơ hội bình đẳng		Tỷ lệ nữ giới nắm vai trò lãnh đạo	Tỷ lệ nữ trong vai trò lãnh đạo 27,27%	Tỷ lệ nữ trong vai trò lãnh đạo đạt trên 30%	
Đầu tư phát triển cộng đồng		Số người thụ hưởng từ các chương trình; tỷ lệ nhân viên tham gia	Số người thụ hưởng từ chương trình Tiếp sức nhà nông 11.878, 3.109.417 bữa ăn cho trẻ em	Cung cấp 8 triệu bữa ăn cho Chương trình bữa ăn trọn vẹn. Hỗ trợ 3.000 hộ gia đình từ chương trình tiếp sức nhà nông. Chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi cho 5.000 hộ nông dân	
Tăng trưởng bền vững – Tác động kinh tế trực tiếp/gián tiếp		Doanh thu lợi nhuận, Đóng góp ngân sách; phát triển kinh tế địa phương	Doanh thu đạt 25.269 tỷ đồng Đóng góp ngân sách 531 tỷ đồng	TOP3 Công ty thức ăn chăn nuôi uy tín và tăng trưởng liên tục; đóng góp phát triển kinh tế các địa phương	
Chuỗi cung ứng và mua sắm bền vững		Tỷ lệ nguyên liệu bền vững; tỷ lệ đánh giá bền vững nhà cung cấp	Tỷ lệ NCC đáp ứng các tiêu chuẩn thực hành ESG 35,59%	Tăng 20% tỷ lệ nguyên liệu bền vững đáp ứng các tiêu chuẩn ISCC	
Đạo đức chính trực và văn hóa thực thi		Tỷ lệ đào tạo văn hóa, quy tắc ứng xử	Kế hoạch kinh doanh liên tục	Kiểm soát rủi ro trọng yếu;	
Chuyển đổi số toàn diện		Tỷ lệ số hóa và chuyển đổi vận hành	Triển khai các nền tảng ứng dụng phân tích dữ liệu số hóa giám sát vận hành nâng cao hiệu suất	Tích hợp số hóa AI inspection giám sát vận hành các nhà máy theo mô hình nhà máy thông minh, mức độ tự động hóa cao theo các tiêu chuẩn kỹ thuật	

Hoàn thành · Đang theo tiến độ · Cần cải thiện

MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

Tiếp cận quản lý môi trường bền vững

Với tầm nhìn định hướng trở thành chuỗi thực phẩm tích hợp bền vững, GREENFEED không ngừng nỗ lực chuyển đổi ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn giúp gia tăng các giá trị vận hành hiệu quả bền vững.

- Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên
- Hiệu quả sử dụng năng lượng
- Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện Netzero
- Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo tiếp cận kinh tế tuần hoàn
- Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

Kết quả 2024 so với mục tiêu 2030

Tỷ lệ chuyển đổi cám xá Feed đạt
18,46% / 40%

Tỷ trọng năng lượng tái tạo đạt
14,3% / 25%

Tỷ lệ giảm phát thải
10,97% / 40%

Tỷ lệ tái chế chất thải
82,02% / 100%

Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên

GRI 103-2 | GRI 301-1 | GRI 301-3

Tại GREENFEED, chúng tôi xác định việc sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu là yếu tố chiến lược trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Tập đoàn không ngừng đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực đội ngũ và áp dụng mô hình sản xuất tinh gọn nhằm kiểm soát hao hụt, tăng năng suất và giảm phát sinh chất thải.

Song song đó, Tập đoàn áp dụng các sáng kiến cải tiến phương pháp vận hành chuỗi cung ứng thông qua việc nâng cao năng lực dự báo, lập kế hoạch mua sắm, kiểm soát chất lượng và quản lý tồn kho. Các quy trình được số hóa và giám sát chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và hiệu quả trong sử dụng tài nguyên. Những nỗ lực này thể hiện cam kết mạnh mẽ của Tập đoàn đối với sản xuất có trách nhiệm và phát triển bền vững.

Nhằm giảm thiểu tác động môi trường từ bao bì nhựa khó phân hủy, GREENFEED đã triển khai chuyển đổi hình thức lưu trữ và vận chuyển nguyên liệu, thành phẩm trong sản xuất thức ăn chăn nuôi từ bao bì nylon sang hệ thống silo và xe bồn chở xá. Giải pháp này không chỉ giúp giảm đáng kể lượng bao bì nhựa sử dụng mà còn góp phần kiểm soát tốt hơn chất lượng sản phẩm và hạn chế thất thoát trong quá trình vận hành.

Tính đến năm 2024, tỷ lệ xuất hàng xá đạt 18,46%, tăng 37,52% so với năm 2021. Nhờ đó, tỷ lệ bao bì nhựa sử dụng trên mỗi tấn sản phẩm đã giảm 15,67% so với cùng kỳ năm 2021. Qua đó, đã giảm được tổng cộng 1.912 tấn nhựa tính từ năm 2021 đến nay, điều này thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc tối ưu hóa tài nguyên và thúc đẩy mô hình sản xuất bền vững.

Nỗ lực giảm bao bì nhựa, chuyển đổi bao bì trong cam kết trở thành nhà sản xuất có trách nhiệm thể hiện mạnh mẽ trong các cải tiến bao bì ngành thực phẩm – FOOD. Chúng tôi sử dụng bao bì thân thiện với môi trường nhưng vẫn đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm của sản phẩm.

Tỷ lệ bao bì nhựa / Tấn sản phẩm

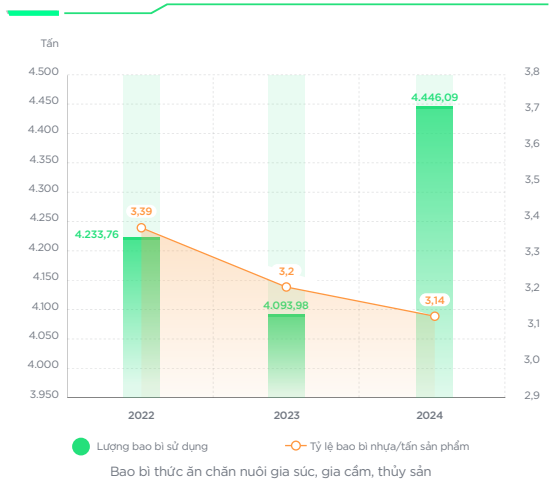

Bao bì thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản

GREENFEED triển khai các sáng kiến nhằm tối ưu hóa tài nguyên và giảm phát thải trong toàn bộ chuỗi giá trị. Các giải pháp nổi bật gồm:

- **Dinh dưỡng tối ưu:** Điều chỉnh khẩu phần ăn phù hợp giúp giảm hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR) và phát thải khí nhà kính.
- **Cải tiến sản xuất:** Giảm bao bì trung gian, hạn chế thất thoát năng lượng, nâng cao hiệu quả vận hành.
- **Chăn nuôi bền vững:** Tăng cường sức khỏe đàn vật nuôi, giảm sử dụng kháng sinh.

Song song với việc xử lý chất thải, GREENFEED cam kết tiết kiệm tài nguyên, chuyển đổi sang năng lượng tái tạo và giảm sử dụng nhựa, hướng đến mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Hiệu quả sử dụng năng lượng

GRI 103-2 | GRI 302-1 | GRI 302-3

Tối ưu hiệu quả sử dụng năng lượng trong tổng thể hoạt động là yêu cầu mang tính cấp thiết đồng thời góp phần kiểm soát tác động đến môi trường và dấu chân carbon. Các cơ sở Nhà máy và trang trại thuộc đối tượng đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm của GREENFEED đã chủ động phối hợp với tổ chức tư vấn thực hiện kiểm toán năng lượng, định kỳ đánh giá triển khai các giải pháp kỹ thuật nâng cao hiệu quả năng lượng cũng như xây dựng lộ trình thực hiện phù hợp.

Trên cơ sở đánh giá phân tích tính khả thi và hiệu quả, các giải pháp sáng kiến được tập trung triển khai đồng bộ cho các Nhà máy như chuyển đổi nhiên liệu sinh khối (biomass) cho hệ thống lò hơi, lắp đặt biến tần động cơ, giải pháp tụ bù giúp giảm tổn thất điện năng, tận dụng nhiệt thải... Bên cạnh việc thúc đẩy các dự án điện mặt trời áp mái tại các trang trại, Tập đoàn phối hợp với nhà cung cấp đẩy nhanh lắp đặt các hệ thống máy phát điện biogas giúp thay thế một phần điện từ lưới điện quốc gia.

Chuyển dịch năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả không chỉ là bài toán tối ưu chi phí vận hành mà là trọng tâm chiến lược và cam kết với tương lai xanh bền vững. Trong năm 2024, hành trình chuyển đổi năng lượng của chúng tôi đã được triển khai đồng bộ trên toàn chuỗi thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo chiếm 14,3% tổng tiêu thụ, tỷ lệ giảm phát thải đạt 10,97% (phạm vi phát thải 1 và 2).

Nằm trong chương trình kiểm toán năng lượng tại các nhà máy, cơ sở sử dụng trọng điểm, các sáng kiến cơ hội về sử dụng hiệu quả năng lượng được tiếp tục đánh giá và triển khai đóng góp vào các mục tiêu vận hành sản xuất kinh doanh.

Năng lượng tiêu thụ các ngành

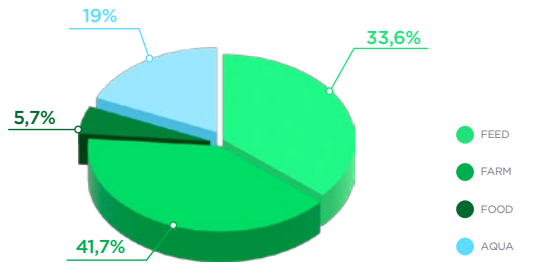

Tiêu thụ nhiên liệu Biomass qua các năm

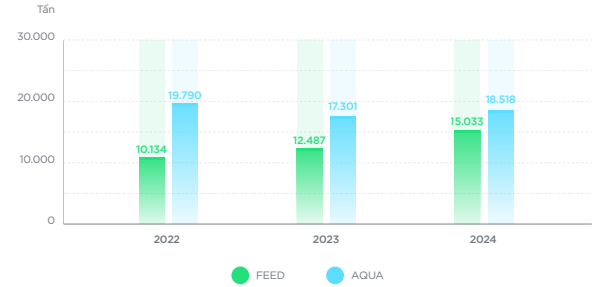

Tỷ lệ năng lượng tái tạo 2024

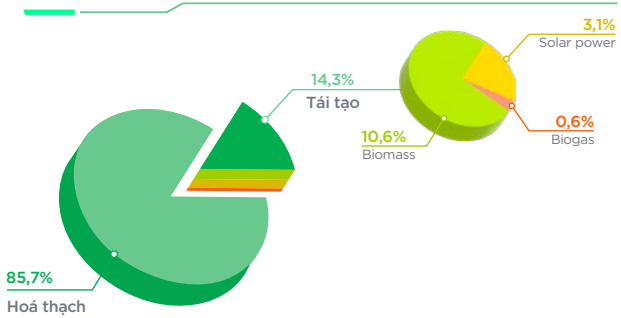

Cơ cấu năng lượng tiêu thụ qua các năm (TOE/tấn sản phẩm)

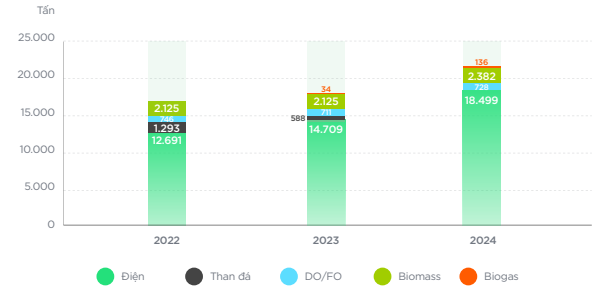

Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện NetZero

GRI 103-2 | GRI 305-1 | GRI 302-3 | GRI 305-5

Với định hướng phát triển bền vững là kim chỉ nam trong chiến lược dài hạn, GREENFEED đã xác lập mục tiêu: Đưa phát thải ròng khí nhà kính về 0 vào năm 2050, đồng hành cùng cam kết của Chính phủ Việt Nam tại Hội nghị COP26. Tập đoàn bắt đầu bằng việc xác định ranh giới kiểm kê phát thải, chọn năm 2021 làm năm cơ sở, để từ đó đo lường những gì đang có và xây dựng mục tiêu cho tương lai. Phạm vi 3 - Phát thải từ chuỗi cung ứng sẽ được tích hợp từ năm 2025 từ hoạt động vận chuyển – như một bước tiến xa hơn trong minh bạch và trách nhiệm.

Tại GREENFEED, chuyển đổi xanh không nằm ở khẩu hiệu, mà được hiện thực hóa bằng những sáng kiến cụ thể có thể đo lường được, gắn với từng hoạt động sản xuất – kinh doanh hàng ngày và phù hợp với từng ngành:

- **Năng lượng tái tạo - Gieo mầm cho nguồn điện sạch:** Tận dụng điện mặt trời áp mái, khí sinh học, và nhiên liệu sinh khối. Điện mặt trời chiếm 3,1% tổng năng lượng tiêu thụ, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước.
- **Tối ưu hóa hiệu suất năng lượng:** Cải tiến quy trình sản xuất và vận hành để giảm tiêu thụ điện năng và nhiên liệu hóa thạch, bước đầu thực hiện chuyển đổi xe nâng dầu sang xe nâng điện để giảm phát thải.
- **Xử lý chất thải chăn nuôi theo hướng tuần hoàn:** Biến chất thải thành phân bón hữu cơ, góp phần giảm phát thải và tái tạo tài nguyên.
- **Giảm thiểu bao bì nhựa:** Tăng tỷ lệ xuất cám xá thông qua hệ thống silo hiện đại, giảm phụ thuộc vào bao bì nhựa. Năm 2024, tỉ lệ thành phẩm xá chiếm tỉ trọng 18,46% so với tổng thành phẩm.
- **Đầu tư vào nghiên cứu & phát triển (R&D):** Tập trung vào dinh dưỡng vật nuôi và cải thiện hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR), góp phần giảm phát thải từ quá trình tiêu thụ thức ăn bởi vật nuôi.

GREENFEED xem phát triển bền vững là một cam kết dài hạn, được thực hiện từ những thay đổi nhỏ nhưng tạo ra ảnh hưởng tích cực và bền vững cho môi trường, cộng đồng và tương lai.

Phát thải khí nhà kính chi tiết theo ngành

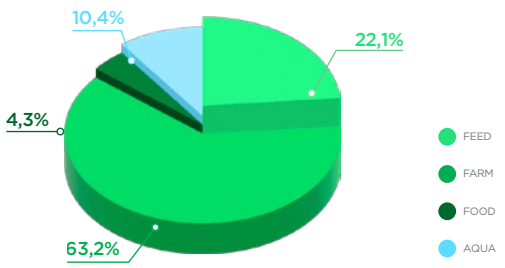

Phát thải khí nhà kính 2024 theo phạm vi 1&2

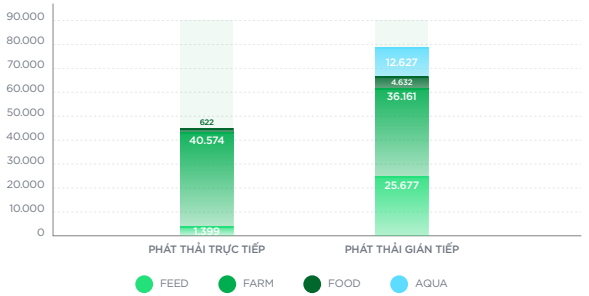

Tổng phát thải khí nhà kính và giảm phát thải qua các chương trình sáng kiến

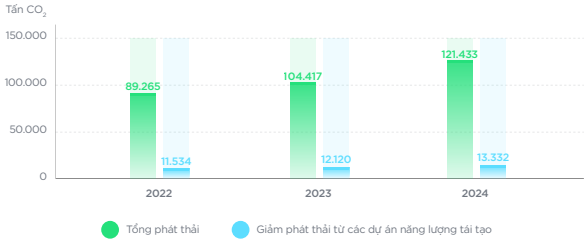

Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo tiếp cận kinh tế tuần hoàn

GRI 103-2 | GRI 306-2

Với GREENFEED, nước không đơn thuần là một nguồn tài nguyên – đó là yếu tố cốt lõi trong chăm sóc vật nuôi và duy trì môi trường sống ổn định trong trang trại. Nước hỗ trợ tiêu hóa, điều hòa nhiệt độ, làm mát chuồng trại và giữ gìn vệ sinh môi trường. Chính vì vậy, quản lý nước hiệu quả là một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi. Trong bối cảnh tài nguyên nước ngày càng khan hiếm, GREENFEED đã và đang đầu tư vào hệ thống quản lý sử dụng nước chặt chẽ, từ khâu khai thác đến xử lý và tái sử dụng. Chúng tôi kiểm soát lượng nước tiêu thụ tại các trại và nhà máy sản xuất, chủ động triển khai các biện pháp giảm thiểu như:

- Tái sử dụng nước làm mát và vệ sinh chuồng trại.
- Ứng dụng hệ thống tuần hoàn nước tại các điểm tiêu thụ lớn.
- Sử dụng tiết kiệm và tối ưu: bên cạnh sử dụng nước ngầm các trang trại xem xét việc sử dụng nước mặt từ các hồ thủy lợi cũng như thu gom nước mưa để đảm bảo nguồn nước cung ứng, không bị thiếu hụt trong mùa khô.

Nước thải từ chăn nuôi – vốn chứa nhiều chất dinh dưỡng hữu ích được xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 01-195:2022/BNNPTNT và tái sử dụng cho cây trồng trong mô hình nông nghiệp tuần hoàn. Các trại heo quan trọng tại các địa bàn có mức độ rủi ro về nguồn nước cao như trang trại Làng Việt Nam, Cư Jut và Đông Nam Bộ 2,... đã hoàn thành thủ tục và được cấp Giấy chứng nhận hợp quy nước thải theo Thông tư 28/2012 và 02/2017/TT-BKHCN. Toàn bộ quá trình đều được giám sát bởi Sở NN&PTNT và cơ quan chức năng địa phương. Việc sử dụng và bảo vệ nước không chỉ giúp tối ưu vận hành, mà còn góp phần xây dựng một hệ sinh thái nông nghiệp xanh, tuần hoàn và bền vững trong tương lai.

Tổng lượng nước tiêu thụ theo ngành qua các năm

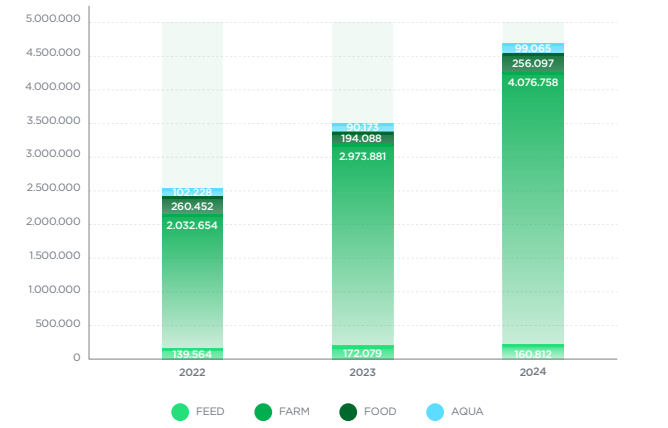

Sơ đồ công nghệ vận hành hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi

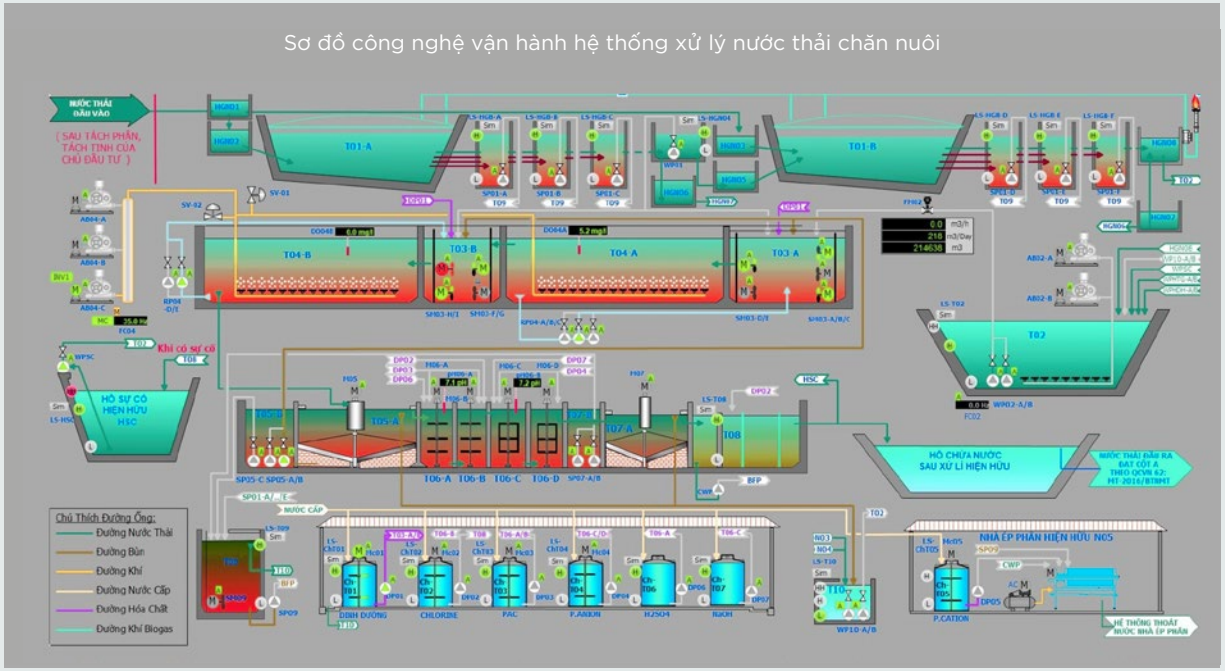

Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

GRI 103-2 | GRI 306-2

Tại GREENFEED, chúng tôi xem chất thải là một nguồn tài nguyên quý giá khi được quản lý và sử dụng hiệu quả. Dựa trên mô hình sản xuất khép kín 3F Plus (Feed – Farm – Food), GREENFEED từng bước triển khai các giải pháp xử lý và tái sử dụng chất thải nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường và tối ưu hóa giá trị vòng đời của nguyên vật liệu.

Các giải pháp tiêu biểu bao gồm:

- **Ép tách phân từ chuồng trại:** thu hồi chất hữu cơ để ủ compost, tạo ra phân bón hữu cơ chất lượng cao phục vụ nông nghiệp.
- **Thu hồi khí sinh học (biogas)** từ hoạt động xử lý nước thải để vận hành máy phát điện, góp phần giảm chi phí năng lượng và phát thải khí nhà kính.
- **Ứng dụng mô hình nuôi trùn quế:** tận dụng chất thải rắn trong chăn nuôi để tạo thành phân bón hữu cơ giàu dinh dưỡng, góp phần khép kín chuỗi giá trị sinh học.

Thông qua các sáng kiến này, GREENFEED thể hiện rõ cam kết đối với mô hình kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong trong nông nghiệp trách nhiệm và thân thiện với môi trường.

Lượng phân bón hữu cơ

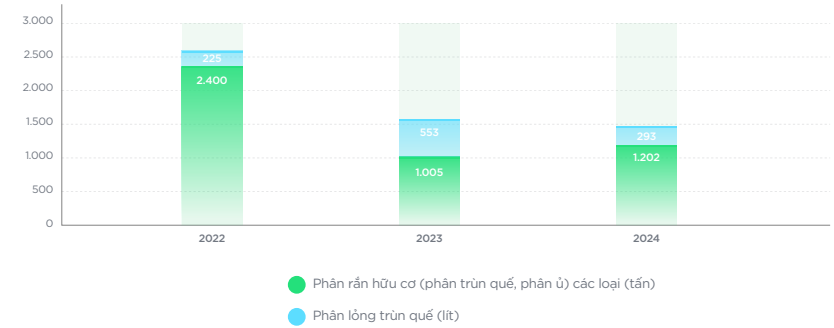

THÚC ĐẨY HÀNH ĐỘNG VÌ XÃ HỘI BỀN VỮNG

Tích hợp tác động xã hội trong vận hành kinh doanh

Nhằm cụ thể hóa Tầm nhìn sứ mệnh của Tập đoàn gắn với đầu tư tác động, chúng tôi thiết lập cơ chế đảm bảo sự tham gia gắn kết chặt chẽ với cộng đồng các bên liên quan thông qua các diễn đàn, chương trình thảo luận hợp tác phù hợp với văn hóa và các giá trị cốt lõi của Tập đoàn. Chúng tôi xây dựng chiến lược tác động xã hội - chia sẻ giá trị chung dựa trên về ba trụ cột chính: trách nhiệm sản phẩm, phát triển con người, hỗ trợ phát triển cộng đồng.

TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

Với phương châm chất lượng là yếu tố cốt lõi sống còn, Tập đoàn tập trung đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ đổi mới hoàn thiện quy trình sản xuất và sản phẩm đáp ứng các kỳ vọng của khách hàng trên các phương diện an toàn chất lượng, đồng thời tối đa hiệu suất mang lại cho nhà chăn nuôi, đối tác khách hàng và cộng đồng.

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Tập trung xây dựng văn hóa công ty thúc đẩy nghiên cứu đổi mới sáng tạo và vận hành xuất sắc, thúc đẩy một môi trường đảm bảo hòa nhập và và hợp tác, ở đó nhân viên được trao quyền học tập phát triển và đóng góp cả đam mê và nỗ lực cho thành công của tập thể.

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Tạo điều kiện và hỗ trợ nhân viên và cộng đồng thông qua các chương trình hỗ trợ phát triển nâng cao năng lực cho cộng đồng và những đối tượng dễ tổn thương.

SẢN PHẨM BỀN VỮNG

Tiếp cận quản lý sản phẩm bền vững

Cam kết an toàn sức khỏe khách hàng và chất lượng sản phẩm của chúng tôi là ưu tiên hàng đầu trên cơ sở áp dụng các tiêu chuẩn quy trình kiểm soát nghiêm ngặt từ cung ứng nguyên liệu đầu vào đến sản xuất đảm bảo chất lượng đầu ra qua các phân tích kiểm tra thử nghiệm đáp ứng tiêu chuẩn an toàn cao nhất. Chứng nhận các hệ thống quản lý theo ISO của bên thứ ba là sự đảm bảo đồng thời củng cố niềm tin của khách hàng và người tiêu dùng với chất lượng sản phẩm của chúng tôi.

- Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá
- Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm
- Sức khoẻ đàn và an toàn sinh học
- Đảm bảo phúc lợi vật nuôi theo các thực hành tốt nhất
- Đảm bảo an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng
- Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành Thủy hải sản

Kết quả 2024

Mô hình Animal Welfare trại 600 nái Bình Thuận

Chứng nhận quản lý ISO 22000, FSSC22000, BAP

Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Dinh dưỡng là một trong ba yếu tố hàng đầu quyết định sự thành công của chăn nuôi. Hướng đến chăn nuôi hiệu quả và bền vững, các chuyên gia dinh dưỡng vật nuôi luôn nỗ lực nghiên cứu đổi mới ứng dụng, cập nhật các tiến bộ khoa học mới nhất để tạo ra các dòng sản phẩm chất lượng cao với công nghệ hàng đầu, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, an toàn từ khâu sản xuất đến sản phẩm đầu ra, trở thành điểm tựa vững chắc cho người chăn nuôi.

Công nghệ dinh dưỡng tối ưu về thành phần và khả năng hấp thu phù hợp với từng đối tượng vật nuôi theo từng giai đoạn phát triển giúp vật nuôi tăng cường sức khỏe đường ruột, tăng khả năng tiêu hóa và hấp thu dưỡng chất từ đó giảm chi phí thức ăn, phát huy tối đa ưu việt đặc điểm di truyền của các dòng heo cao sản. Các nghiên cứu giảm hàm lượng protein thô trong khẩu phần ăn cho vật nuôi đồng thời góp phần giảm phát thải thông qua sử dụng các nguyên liệu thay thế cũng như tiêu chuẩn về sử dụng thuốc kháng sinh phù hợp.

- Tiếp tục các hoạt động nghiên cứu nguyên liệu và ứng dụng công nghệ dinh dưỡng G.TEK cho heo nái sinh sản và gia cầm thịt.
- Phát triển dòng sản phẩm thú y nhãn hiệu G.CARE cung ứng cho hệ thống khách hàng.

G.TEK - ĐỘT PHÁ NGHIÊN CỨU DINH DƯỠNG

Nhằm tối ưu dinh dưỡng trên các đối tượng vật nuôi, các chuyên gia đã nghiên cứu và phát triển thành công dòng sản phẩm G.TEK cho heo lớn nhanh khỏe mạnh. Bộ 3 Công Nghệ xanh tích hợp trong dòng đem tới các lợi ích hoàn hảo cho vật nuôi:

CÔNG NGHỆ MATRIX COAT MICROEMULSIFIED (vi bọc phức hợp - vi nhũ):

- Tối ưu hấp thu dinh dưỡng
- Tăng cường thúc đẩy trao đổi chất

CÔNG NGHỆ SYNCHRONIZED - dinh dưỡng lý tưởng (Cân bằng lý tưởng giữa nồng độ Lysine - Acid Amin - Năng lượng):

- Cải thiện năng suất, ngoại hình vật nuôi
- Giảm thiểu chất thải

CÔNG NGHỆ SYNBIOTIC – với hệ vi sinh đường tiêu hóa khỏe mạnh (Kiểm soát vi sinh vật có hại, phát huy các vi sinh vật có lợi):

- Tăng cường sức đề kháng
- Tối ưu năng suất

Đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Nguyên liệu thức ăn đầu vào có vai trò quyết định chất lượng thức ăn chăn nuôi thành phẩm. Hiểu rõ điều này, GREENFEED luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, tiêu chuẩn đánh giá đối với từng loại nguyên liệu cũng như quy trình giám sát, lựa chọn nhà cung cấp. Tất cả nhằm đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào đạt chuẩn và ổn định.

Các nghiên cứu công thức tổ hợp khẩu phần ăn theo giai đoạn phát triển của vật nuôi được xây dựng, cập nhật dựa trên phân tích dữ liệu xuyên suốt quá trình sản xuất, giúp tạo ra sản phẩm thức ăn chăn nuôi có chất lượng ổn định, cân bằng dinh dưỡng. Các công nghệ dinh dưỡng mới như tăng cường sử dụng chiết xuất thực vật và vi sinh vật có lợi cũng được áp dụng nhằm gia tăng dinh dưỡng và thay thế kháng sinh. Các dòng sản phẩm thương hiệu chủ lực GREENFEED, HIGAIN, đặc biệt sản phẩm CÔNG NGHỆ XANH - GIÁ TRỊ LÀNH G.TEK nhận được sự tin tưởng và đồng hành của nhà chăn nuôi trên cả nước.

Bên cạnh đó, GREENFEED còn đầu tư vào hệ thống lưu trữ mẫu nguyên liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi và hệ thống quản lý sản xuất thông minh để có thể truy xuất nguồn gốc từng lô hàng với đầy đủ thông tin của nhà cung cấp và chất lượng nguyên liệu một cách dễ dàng.

Để đảm bảo chất lượng sản phẩm thức ăn chăn nuôi đầu ra đạt chuẩn, GREENFEED đã triển khai các chương trình sáng kiến tại toàn bộ nhà máy gồm:

- Đánh giá, duy trì hệ thống ISO 22000, đảm bảo hiệu quả cao trong hoạt động phân tích mối nguy, kiểm soát điểm trọng yếu, phòng ngừa rủi ro tiềm ẩn về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm
- Với thức ăn thủy sản: duy trì, đáp ứng quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống BAP (Best Aquaculture Practices - Tiêu chuẩn thực hành nuôi trồng thuỷ sản tốt nhất)
- Hỗ trợ các nhà cung cấp hoàn thiện quy trình sản xuất, chứng nhận hợp quy các nguyên liệu đáp ứng yêu cầu quy chuẩn.

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH, XÉT NGHIỆM THÍ NGHIỆM SINH HỌC BIOLAB

Thực hiện xét nghiệm, góp phần đảm bảo sản xuất chăn nuôi, sản xuất thực phẩm, thức ăn chăn nuôi đáp ứng tiêu chuẩn hệ thống quản lý theo ISO 17025 và thực hành phòng thí nghiệm tốt.

- Xét nghiệm thú y trên gia súc, gia cầm, thủy sản cho trại nội bộ và khách hàng.
- Xét nghiệm vi sinh, độc tố nấm mốc, tồn dư kháng sinh và một vài hóa chất đặc thù trên thực phẩm.
- Xét nghiệm vi sinh, độc tố nấm mốc trên nguyên liệu và sản phẩm thức ăn chăn nuôi.
- Giải mã gen, hỗ trợ cho việc chẩn đoán được chính xác, hướng tới tự sản xuất auto-vaccine.
- Thực hiện nuôi cấy tế bào, phát triển nguồn đạm nhân tạo; nuôi cấy virus phát triển auto-vaccine.

Giải pháp 3 trụ cột trọng tâm cho phát triển trại hiệu quả và bền vững

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Ngành chăn nuôi đã có những bước phát triển nhanh về quy mô và công nghệ tuy nhiên trước bối cảnh tình hình dịch bệnh ngày càng phức tạp cần những giải pháp đồng bộ, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm tối ưu năng suất, chất lượng và bền vững. GREENFEED đã mang đến một giải pháp toàn diện, phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại Việt Nam giúp khách hàng giải quyết bài toán chăn nuôi hiệu quả bền vững, đáp ứng được những kỳ vọng và thay đổi của thị trường. Các dòng sản phẩm thức ăn chăn nuôi chủ lực như HiGain, G.Tek luôn dành được sự tin tưởng và đồng hành của khách hàng trên cả nước.

Với hơn 21 năm hoạt động, thấu hiểu ngành chăn nuôi với yêu cầu chuyển mình theo hướng hiện đại, GREENFEED đã và đang từng bước phát triển, đổi mới, hoàn thiện bộ giải pháp 3 trụ cột từ sản phẩm đầu vào cho đến từng khâu trong quản lý – vận hành trại và đến giải pháp đầu ra cho khách hàng... trở thành đối tác tin cậy đồng hành cùng khách hàng hướng đến mô hình kinh doanh hiệu quả và bền vững.

Để tối ưu hóa hiệu quả và chi phí sản xuất, GREENFEED luôn hỗ trợ, tư vấn, chuyển giao & cung cấp giải pháp toàn diện để giúp khách hàng quản lý và vận hành trại đạt năng suất cao và tối ưu về chi phí sản xuất. GREENFEED đã và đang từng bước xây dựng chuỗi liên kết hiệu quả bền vững, giúp ổn định đầu ra và gia tăng giá trị cho khách hàng.

Đảm bảo chất lượng, sức khoẻ đàn và an toàn sinh học

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Kiểm soát an toàn sinh học luôn được đặt lên hàng đầu với việc tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý giám sát nguy cơ xâm nhiễm các mầm bệnh, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt trên các phương diện con người, cơ sở vật chất, cung cấp thức ăn, nguồn nước, sức khỏe vật nuôi đến kiểm soát môi trường, các động vật gây hại.

Heo giống hậu bị ưu việt là kết quả hợp tác giữa GREENFEED và Công ty giống hàng đầu thế giới Pig Improvement Company (PIC), mang đến năng suất chăn nuôi cao, mặc dù một số trại bị ảnh hưởng bởi dịch ASF thời điểm cuối năm 2024 năng suất trung bình đạt 28,9 heo cai sữa/nái/năm. Nhằm đảm bảo mỗi con giống đến trại khách hàng là những cá thể tối ưu nhất, GREENFEED đã đầu tư hệ thống trang trại giống với cấp độ di truyền từ hạt nhân, cụ kỵ, ông bà đến bố mẹ.

Ứng dụng di truyền, cải thiện năng suất chăn nuôi:

Hoạt động nghiên cứu ứng dụng các sản phẩm vaccine phòng bệnh trên heo và hạn chế sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi đã được triển khai đạt được các kết quả quan trọng. Thử nghiệm sử dụng thiết bị tiêm không kim, giảm tỉ lệ lây lan dịch bệnh. Các giải pháp ứng dụng tự động hóa thiết bị máy móc, giảm sức lao động và rủi ro như cảm biến kiểm tra tồn kho silo cám, sử dụng robot dẫn nọc khi phối heo, kiểm tra mang thai... giảm thiểu rủi ro nguy cơ mất an toàn cho người lao động.

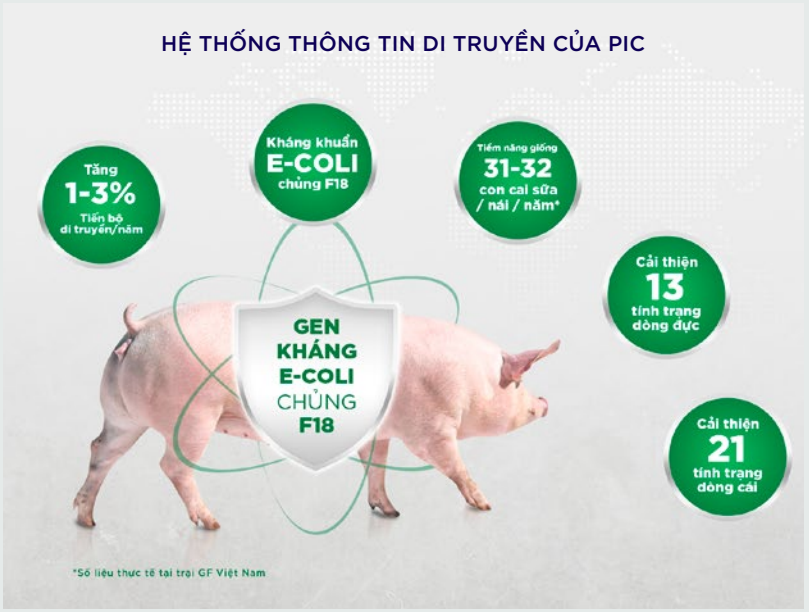

FARM R&D / Công nghệ vận hành FARM

- Mô tả các chương trình sáng kiến đảm bảo sức khỏe đàn, năng suất, kiểm soát dịch bệnh với từng chủng heo giống, heo thương phẩm, tinh heo
- Sáng kiến quản lý vận hành sản xuất Farm theo hướng bền vững – quản lý chất thải, nước thải, bảo trì phòng ngừa, giảm thiểu sự cố
- Kiểm soát an toàn sinh học trong vận chuyển heo, truy xuất nguồn gốc
- Phối hợp thực hiện các chương trình đánh giá của khách hàng

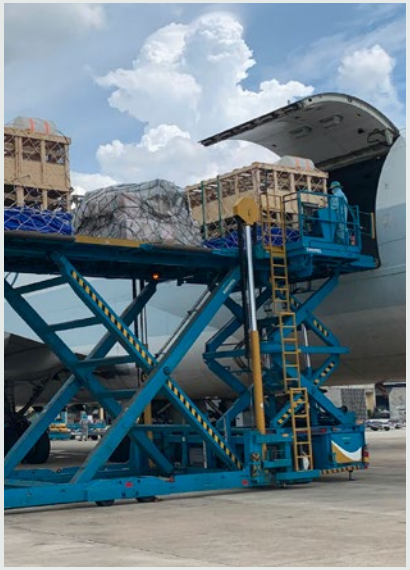

Đảm bảo phúc lợi vật nuôi theo các thực hành tốt nhất

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Phúc lợi vật nuôi đóng vai trò ngày càng quan trọng trong đảm bảo chất lượng sức khỏe vật nuôi theo các thực hành tốt nhất. Tập đoàn định kỳ tổ chức đánh giá việc thực hiện quản lý sản xuất trong chăn nuôi theo các quy trình vận hành đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu cũng như cải thiện liên tục giúp đảm bảo sức khỏe đàn và mục tiêu năng suất. Quan điểm chính sách không khoan nhượng đối với hành vi ngược đãi nhằm vào động vật được quán triệt đến từng nhân viên, người vận chuyển trong toàn bộ chu trình công việc.

HEO KHỎE MẠNH TỪ TRANG TRẠI LÀNH

Môi trường trang trại ứng dụng công nghệ chăn nuôi hiện đại, chuẩn hóa trong từng công đoạn là nền tảng tối ưu cho những chú heo giống độc quyền (hợp tác cùng PIC – Tập đoàn về giống số 1 thế giới).

Với các trang trại được quản lý vận hành theo các quy trình tiêu chuẩn nghiêm ngặt, nhờ đó vật nuôi được đảm bảo những điều kiện tốt nhất:

- ✓ Heo luôn mát mẻ trong không gian rộng rãi, hệ thống thiết bị thông thoáng chuồng trại, công nghệ cách nhiệt, điều khiển tiểu khí hậu, xử lý mùi tiên tiến cho phép tối ưu môi trường phát triển vật nuôi, tuân thủ phúc lợi động vật.
- ✓ Heo ăn thật khỏe với nguồn thức ăn chăn nuôi được sản xuất tại các nhà máy đạt chứng nhận quản lý an toàn thực phẩm theo ISO 22000, HACCP, không chất cấm, không chất tạo nạc... và công nghệ cho ăn tự động đáp ứng đủ nhu cầu từng lứa tuổi.
- ✓ Heo được lớn khỏe nhờ mô hình trại lạnh, giúp đảm bảo an toàn sinh học, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh và hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc thú y. Hệ thống trang trại chuẩn quốc tế GREENFEED – nơi nuôi dưỡng và bảo toàn giá trị nguồn heo giống, để mỗi hậu bị ra đời là những cá thể ưu việt nhất.

Đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Mảng thực phẩm với sứ mệnh mang nguồn thịt và các sản phẩm lành-ngon-tiện lợi chế biến từ thịt đến với bữa ăn của hàng triệu gia đình. Việc kiểm soát an toàn thực phẩm vì sức khỏe của người tiêu dùng được đảm bảo trên từng công đoạn và yêu cầu truy xuất nguồn gốc với thông tin rõ ràng về nguồn thịt, nhà cung cấp, trang trại, nguồn thức ăn, tiêm vắc xin lần cuối, thời gian sản xuất đóng gói cùng tiêu chuẩn bảo quản.

Yêu cầu phúc lợi vật nuôi cũng được kiểm soát ngay từ giai đoạn chăn nuôi (môi trường sống ổn định, an lành, vật nuôi không chịu áp lực, đau đớn,...) giúp thành phẩm thịt tươi G giữ được màu sắc, độ mềm tự nhiên, vị ngọt nguyên bản. Mỗi sản phẩm tới tay người tiêu dùng đều có chứng nhận thú y và theo đúng tiêu chuẩn thịt mát, quy trình sản xuất, giết mổ theo tiêu chuẩn châu Âu, thịt bảo quản trong nhiệt độ từ 0-4 độ C từ ngay sau khi pha lóc, để đảm bảo độ tươi ngon, hạn chế tối đa rủi ro nhiễm vi sinh vật.

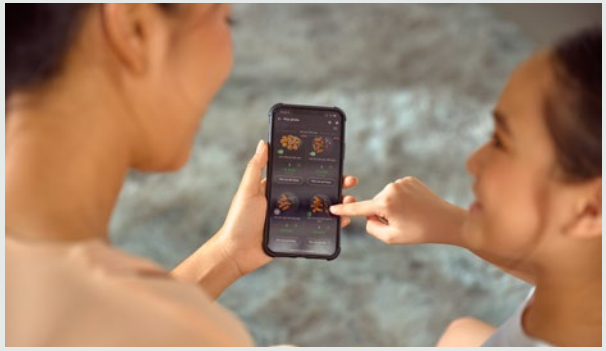

Ứng dụng G Kitchen đáp ứng nhu cầu mua sắm ngày càng đa dạng, tiện lợi cho người tiêu dùng trên nền tảng trực tuyến. Người tiêu dùng quét mã QR truy xuất thông tin về nguồn thịt, giống heo, nhà cung cấp con giống, trang trại, nguồn thức ăn, thời gian tiêm vắc-xin lần cuối, thời gian xuất trại, giết mổ, đóng gói cùng tiêu chuẩn bảo quản.

Các chương trình thu thập phản hồi và khảo sát sự hài lòng khách hàng và cải tiến liên tục chất lượng sản phẩm dịch vụ đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao từ khách hàng giúp xây dựng niềm tin và sự gắn bó với thương hiệu. Việc xem xét giải quyết phàn nàn khiếu nại của khách hàng được thực hiện khách quan nhanh chóng với các cải tiến cần thiết dựa trên các ý kiến ghi nhận.

Năm 2024 tiếp tục ghi nhận các kết quả về cam kết đảm bảo chất lượng và an toàn, chủ động thu thập phản hồi, xử lý các khiếu nại khách hàng và triển khai các hành động khắc phục đáp ứng yêu cầu mong đợi của khách hàng. Qua 6 năm hoạt động ngành thực phẩm đã xây dựng được niềm tin nơi khách hàng và liên tục lan tỏa các giá trị lành đến cho khách hàng và cộng đồng.

Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành Thủy hải sản (Aquaculture)

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Với phương châm: "Đồng hành đổi mới – Vươn tới thành công", GREENFEED không ngừng cải tiến và phát triển từng mảng trong mô hình từ trang trại đến bàn ăn, đáp ứng đầy đủ kỳ vọng của khách hàng và mang lại giá trị cao trong nuôi trồng thủy sản.

- **FEED:** cung cấp sản phẩm thức ăn thủy sản chất lượng giúp cá khỏe, lớn nhanh, hệ số thức ăn thấp; đẩy mạnh dịch vụ tư vấn, hỗ trợ toàn diện từ đầu vào đến quản lý, vận hành & đầu ra.
- **FARM:** trung tâm nghiên cứu và thực nghiệm Thủy sản GREENFEED dành cho cá nước lợ, mặn, ngọt trải dài từ Bắc đến Nam tập trung nghiên cứu & phát triển con giống, thuốc thủy sản tại trang trại, viện nghiên cứu GREENFEED; cung cấp cá thương phẩm tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững chuỗi khép kín.
- **FOOD:** Cung cấp thực phẩm lành ngon cho thị trường nội địa và xuất khẩu với đa dạng sản phẩm và nghiên cứu nhiều dòng sản phẩm khác.

Bằng việc định rõ mục tiêu và những bước đi chiến lược, GREENFEED quyết tâm phấn đấu để trở thành THƯƠNG HIỆU THỦY SẢN HÀNG ĐẦU TẠI VIỆT NAM mang đến giải pháp, mô hình nuôi trồng tích hợp hiệu quả, tối ưu và bền vững cho quý đối tác và nhà chăn nuôi.

CÂN BẰNG NĂNG LƯỢNG TIÊU HOÁ (CÔNG NGHỆ ÉP ĐÙN)

Cân bằng protein theo từng giai đoạn sinh trưởng

MÔ HÌNH PROTEIN CHUẨN

Tối ưu 7 acid amin thiết yếu, đáp ứng đầy đủ protein

SỬ DỤNG PHOTPHO HỮU DỤNG

Cung cấp photpho cần thiết theo nhu cầu và giai đoạn sinh trưởng

KHẢ NĂNG KHÁNG BỆNH

	Ao 1	Ao 2	
MẬT ĐỘ NUÔI	# 52 con/m2		MẬT ĐỘ NUÔI # 55 con/m2
CỠ CÁ THẢ	# 33 g/con		CỠ CÁ THẢ # 33 g/con
	Sử dụng con giống GF	Sử dụng con giống thị trường	

Trong suốt quá trình nuôi, với cùng 1 quy trình, tổng số ngày cắt mối của 2 ao để xử lý bệnh có sự khác biệt rõ rệt:

	Ao 1	Ao 2	
CẮT MỐI	khoảng 10 ngày		CẮT MỐI khoảng 30 ngày
	Sử dụng con giống GF	Sử dụng con giống thị trường	

NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG

Tiếp cận quản lý nguồn nhân lực bền vững

Tập đoàn không chỉ tập trung phát triển năng lực chuyên môn mà còn chú trọng phát triển năng lực lãnh đạo và quản lý, xây dựng văn hóa thực thi nhằm tạo ra sự phát triển toàn diện cho từng nhân viên. GREENFEED tin rằng khi nhân viên phát triển tốt, doanh nghiệp cũng sẽ phát triển bền vững và mạnh mẽ hơn. Bên cạnh đó, đa dạng, bình đẳng và bao trùm (DE&I) cũng là một yếu tố không thể thiếu trong chiến lược tăng trưởng bền vững của doanh nghiệp. GREENFEED đã và đang triển khai nhiều chương trình hành động nhằm kiến tạo môi trường làm việc bình đẳng, cởi mở, nơi mọi cá nhân đều được khuyến khích và hỗ trợ để phát huy tối đa tiềm năng của mình. Việc đảm bảo một môi trường làm việc thân thiện và tôn trọng sự khác biệt không chỉ giúp gia tăng sự gắn kết mà còn thúc đẩy sáng tạo và đổi mới từ chính đội ngũ nhân sự.

- Tiếp cận và phát triển con người toàn diện
- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực
- Phúc lợi việc làm và chính sách hỗ trợ
- Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm
- Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên
- Quản lý an toàn và sức khoẻ người lao động

Kết quả 2024 so với mục tiêu 2030

Tỷ lệ nữ trong vai trò lãnh đạo

27,27% — 30%

Tỷ lệ gắn kết nhân viên

89,4% — 100%

Tổng số giờ đào tạo

89.523

Tiếp cận phát triển con người toàn diện

GRI 103-2 | GRI 402-1

Với tiếp cận "Con người phù hợp là tài sản quan trọng nhất" của mọi chiến lược phát triển bền vững, Tập đoàn đã thông qua chiến lược phát triển con người toàn diện gắn với chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030. Trong đó đảm bảo sự phát triển đồng thời năng lực tổ chức (Capacity) hướng tới tăng trưởng hiệu quả bền vững, năng lực cá nhân đội ngũ (Capability) trên các phương diện Thân - Tâm - Trí - Thần và nền tảng văn hóa giá trị (Culture) thúc đẩy sự hợp tác, đổi mới và phát triển không ngừng, kiến tạo tương lai bền vững.

Tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hình thành hệ sinh thái thu hút phát triển giữ chân nhân tài và nhân sự chủ chốt, các chương trình nâng cao năng lực lãnh đạo, thực thi xuất sắc, năng lực mới cho nhân sự các ngành trọng điểm, các dự án chiến lược, thúc đẩy kiến tạo môi trường làm việc bình đẳng, đa dạng, gắn kết phát huy hết tiềm năng đội ngũ.

Tập đoàn đã hoàn thành tái cấu trúc tổ chức quản trị theo hướng tinh gọn hiệu quả và đảm bảo năng lực thích ứng và tư duy thực thi xuất sắc nhằm đáp ứng các kế hoạch mục tiêu chiến lược tăng trưởng bền vững trong giai đoạn kế tiếp.

Tập đoàn tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị mục tiêu OKR giúp cho việc đánh giá thành tích, xây dựng kế hoạch lộ trình phát triển cho từng nhân viên gắn với mục tiêu phát triển của từng đơn vị và mục tiêu lớn của ngành và của Tập đoàn.

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực

GRI 102-4 | GRI 402-1

Trong suốt 21 năm hình thành và phát triển, Tập đoàn không ngừng phát triển con người và mang đến giá trị tốt thành quả lành. Trong đó, công tác đào tạo phát triển nhân tài được chú trọng với hạt nhân là chương trình đào tạo năng lực quản lý lãnh đạo nhằm nuôi dưỡng, phát triển những nhân tài làm cơ sở chuẩn bị về nhân sự kế thừa cho giai đoạn kế tiếp. Khối Nhân sự Tập đoàn triển khai chương trình nhận diện phát triển nhân tài đáp ứng các tiêu chí cụ thể như nắm giữ các vị trí chủ chốt có tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh, có thành tích cao trong 2-3 năm – đánh giá HiPer-Hipo, mức phát triển tiềm năng – thông qua đánh giá 4D- cho các vị trí kế thừa; làm việc theo phương châm sống GREENFEED WAY.

Các nhân sự tiềm năng từ các Ban, Khối, Ngành được lựa chọn và đưa vào các chương trình đào tạo, coaching, mentoring theo chương trình L4G - Nhà lãnh đạo khởi sinh điều lành, việc đánh giá được thực hiện hàng năm nhằm đánh giá mức độ ổn định về quá trình phát triển của nhân sự kế nhiệm và sự sẵn sàng kế thừa cho các vị trí lãnh đạo và điều hành cũng như các vị trí chuyên gia cấp cao của Tập đoàn.

Để đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao cũng như góp phần nâng tầm nguồn nhân lực ngành nông nghiệp, Tập đoàn phối hợp đồng bộ cùng các đối tác trường đại học trọng điểm trên khắp cả nước. Phối hợp cùng các trường hợp tác cải tiến các chương trình tìm kiếm tài năng, đồng hành cùng các trường đào tạo nâng cao năng lực, các hạt giống sau khi tốt nghiệp được tuyển dụng trở thành nhân sự tài năng tại các đơn vị tham gia vào xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp thực phẩm hướng đến các giá trị bền vững cho khách hàng, cộng đồng xã hội.

52.000+ Giờ đào tạo cho hơn 5.000 lượt học viên tham gia

1.077 Nhân viên tham gia chương trình đánh giá 4D

2.015 Nhân viên tham gia các khoá đào tạo trong năm

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI

TALENT IDENTIFICATION AND TRAINING SYSTEM

L4G
NHÀ LÃNH ĐẠO GREENFEED

Phúc lợi việc làm và các chính sách hỗ trợ

GRI 103-2 | GRI 402-1

Áp dụng triết lý đãi ngộ chuyên biệt phản ánh văn hóa Tập đoàn về đãi ngộ theo thành tích công việc và chia sẻ điều lành nhằm thu hút, khuyến khích, giữ chân nhân viên và đẩy mạnh phát triển bền vững. Các chính sách được xây dựng cập nhật đảm bảo các nguyên tắc:

1. Đảm bảo cạnh tranh và công bằng.
2. Chi trả khác biệt, cạnh tranh nhất cho những nhân tài nòng cốt, tiềm năng và có thành tích xuất sắc.
3. Các chương trình tổng đãi ngộ tập trung với chăm sóc sức khỏe thông qua gói chăm sóc sức khỏe về thể chất và tinh thần nhân viên, các chế độ đãi ngộ tốt nhất cho toàn thể nhân viên.
4. Tạo môi trường làm việc tốt, các lãnh đạo tâm huyết, gắn kết cho phép nhân viên cống hiến hết mình.

Thu nhập bình quân của người lao động theo các năm

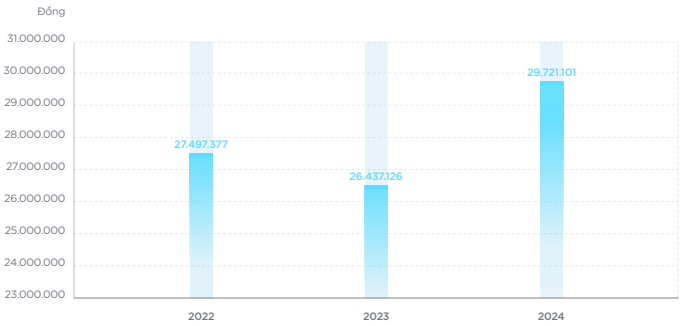

Năm 2024-2025, Tập đoàn tiếp tục đồng hành và dành ngân sách cho chương trình GREENCARE - chăm sóc sức khỏe nhân viên toàn diện. Chương trình Bảo hiểm tai nạn, sức khỏe và sinh mạng tiếp tục được duy trì cho nhân viên, người thân (vợ/chồng, các con) và với đơn vị bảo hiểm Bảo Việt.

Quyền lợi bảo hiểm của nhân viên và người thân rất cạnh tranh, thậm chí nhiều hạng mục ưu việt hơn so với các đơn vị trong cùng ngành cùng cơ chế thanh toán bồi thường nhanh chóng thuận tiện.

Chăm sóc về thể chất, tinh thần và an toàn cho nhân viên (bao gồm gia đình nhân viên) với chương trình GREENCARE. Hỗ trợ cho con em và gia đình nhân viên qua chương trình Chắp Cánh Ước Mơ.

Không ngừng nâng cao trải nghiệm của nhân viên tại tất cả các khu vực kinh doanh và địa điểm hoạt động của Công ty

Các chương trình hành động đa dạng bao trùm nhằm kiến tạo môi trường làm việc bình đẳng, cởi mở nhằm phát huy tối đa tiềm năng của nhân viên

Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm

GRI 103-2 | GRI 402-1

GREENFEED cam kết mang đến cơ hội phát triển đa dạng, kiến tạo môi trường làm việc lành mạnh và hạnh phúc, nơi mỗi cá nhân được dấn thân, hiện thực hoá ước mơ và gắn kết cùng phát triển. Chúng tôi đề cao sự tin tưởng và tính minh bạch, tôn trọng sự khác biệt và tính nhân văn trên nền tảng văn hoá nuôi dưỡng và sẻ chia điều lành vì mục tiêu tăng trưởng bền vững & vươn tầm thế giới.

Xác định rõ tầm quan trọng của đa dạng và bao trùm (D&I), Tập đoàn đã và đang triển khai các chương trình hành động nhằm kiến tạo môi trường làm việc bình đẳng, cởi mở nhằm phát huy tối đa tiềm năng của nhân viên.

Tuyển dụng và thu hút nhân tài

Tại GREENFEED, công tác tuyển dụng, đào tạo luôn đảm bảo tính minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích của người lao động, không phân biệt đối xử về xuất phát vùng miền, giới tính, tôn giáo tín ngưỡng. Nhân viên được đảm bảo tiếp cận nguồn thông tin cụ thể, chính xác và kịp thời. Đội ngũ lãnh đạo cấp cao trong Tập đoàn đến từ nhiều phòng ban như Nhân sự, Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Pháp lý, v.v..

Cơ hội bình đẳng

Các chính sách phúc lợi riêng với lao động nữ được liên tục cập nhật và bổ sung giúp nhân viên yên tâm gắn bó lâu dài. Tập đoàn hướng đến mục tiêu đạt 30% nhân sự giữ vị trí lãnh đạo là nữ giới vào năm 2030.

GREENFEED's Voice

Hướng đến thúc đẩy môi trường làm việc bao trùm, lành mạnh, tích cực, Tập đoàn đã triển khai nhiều chương trình, sáng kiến giúp nhân viên có cơ hội chia sẻ cảm nhận và mối quan tâm với doanh nghiệp, đồng thời có cơ chế cho phép nhân viên báo cáo các hành vi sai phạm.

Với thông điệp Nuôi dưỡng tài năng, khởi sinh điều lành (Grow Talents for Goodness), chúng tôi cam kết mang đến cơ hội phát triển đa dạng trong một môi trường làm việc lành mạnh và hạnh phúc, nơi mỗi cá nhân được dấn thân, hiện thực hoá ước mơ và gắn kết cùng phát triển.

Chúng tôi đề cao SỰ TIN TƯỞNG và TÍNH MINH BẠCH, TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT và TÍNH NHÂN VĂN dựa trên nền tảng văn hoá nuôi dưỡng và sẻ chia điều lành vì mục tiêu tăng trưởng bền vững và vươn tầm thế giới.

Tổng số nhân viên và tỷ lệ nhân viên nữ

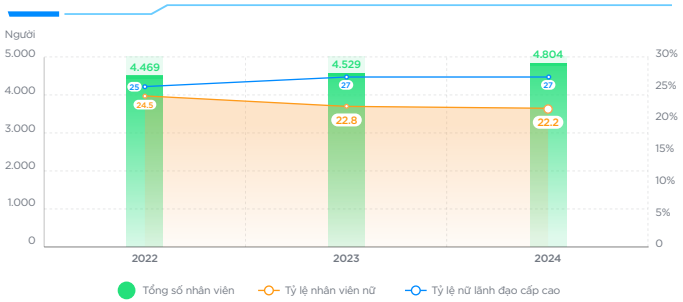

Thống kê nhân sự theo thâm niên công tác năm 2024

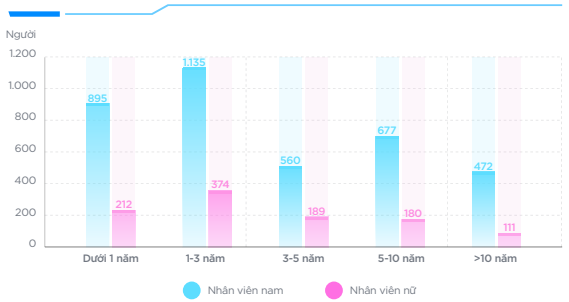

Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên

GRI 103-2 | GRI 402-1

Tập đoàn hướng đến xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, cởi mở gắn kết cùng với các động lực và đồng thời triển khai xây dựng chương trình GREENCARE - chăm sóc sức khỏe toàn diện cho cán bộ công nhân viên thúc đẩy nhân viên liên tục cải thiện năng suất hiệu quả, gắn bó.

Khối nhân sự và dịch vụ nơi làm việc đóng vai trò đối tác xây dựng môi trường nơi mỗi nhân viên và các cấp quản lý, lãnh đạo có sự tương tác và hỗ trợ, tin tưởng và chia sẻ cùng chung tay vì một môi trường làm việc hạnh phúc, công bằng, đa dạng không phân biệt giới tính, độ tuổi, sắc tộc, văn hóa....

Trải nghiệm nhân sự giữ vai trò quan trọng giúp nhân viên từng bước hội nhập với môi trường làm việc và văn hóa của Tập đoàn, bắt đầu công việc một cách nhanh chóng cũng như nắm bắt các cơ hội phát triển trong tương lai.

Trên từng giai đoạn đồng hành hội nhập các nhân viên được đánh giá 360 độ về cả năng lực chuyên môn, năng lực quản lý, thành tích trong công việc, tiêu chuẩn hành vi thái độ để xây dựng lộ trình đào tạo phát triển tương ứng.

Tổng số nhân sự và tỷ lệ tuyển mới/nghỉ việc các năm

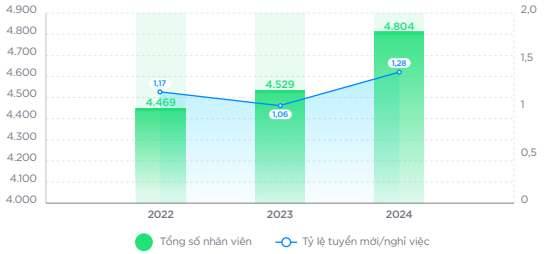

Tỷ lệ gắn kết nhân viên theo các năm

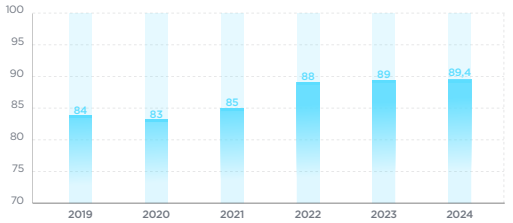

Tiếp cận quản lý an toàn sức khoẻ người lao động

GRI 103-2 | GRI 402-1

Đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động trong hoạt động vận hành sản xuất kinh doanh là nhiệm vụ quan trọng luôn được đặt lên hàng đầu, GREENFEED đã xây dựng chính sách, hệ thống, quy trình kiểm soát tuân thủ EHS và truyền đạt đến tất cả nhân viên cùng các bên liên quan. Tập đoàn liên tục tổ chức triển khai chương trình quản lý, đào tạo EHS tại các ngành và đơn vị kinh doanh dựa trên yêu cầu thực tế và đặc thù sản xuất. Điều này nhằm đảm bảo mỗi nhân viên có đầy đủ năng lực nhận diện mối nguy, quan sát an toàn và ngăn ngừa sự cố tai nạn.

Đối với các công việc có tính rủi ro cao, các cấp điều hành quản lý có trách nhiệm rà soát, đánh giá định kỳ về việc tuân thủ quy trình công việc, thực hiện các giải pháp kỹ thuật an toàn, đảm bảo kịp thời phát hiện và thực thi các biện pháp khắc phục phòng ngừa rủi ro. Văn hóa làm việc an toàn trong hoạt động vận hành sản xuất được cải thiện liên tục góp phần thúc đẩy nhận thức và thực hành an toàn đến từng người lao động.

Các chương trình an toàn được dẫn dắt bởi cam kết từ Hội đồng quản trị và Hội đồng điều hành cũng như đảm bảo trao quyền cho các cấp quản lý điều hành trong triển khai thực thi các mục tiêu về hiệu quả hoạt động an toàn tại mỗi ngành và đơn vị kinh doanh. Cam kết từ cấp lãnh đạo cao nhất và sự tham gia của toàn thể nhân viên là động lực để GREENFEED hướng đến mục tiêu "Không xảy ra tai nạn sự cố phải nghỉ dưỡng", trên nguyên tắc – tất cả tai nạn đều có thể được ngăn ngừa, tất cả mối nguy đều có thể kiểm soát.

Về công tác quản trị tổ chức Tập đoàn đã có các Quyết định thành lập Ủy ban An toàn PTBV chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về tổ chức triển khai Chiến lược chính sách An toàn đồng thời theo dõi báo cáo kết quả thực thi các mục tiêu an toàn tại các ngành và Khối chức năng liên quan thuộc Tập đoàn. Ở cấp ngành các Ủy ban An toàn có trách nhiệm phối hợp triển khai các chương trình dự án sáng kiến về quản lý an toàn lao động đến các đơn vị kinh doanh, báo cáo định kỳ đến Tổng Giám đốc và cấp điều hành về tiến trình, kết quả thực hiện cũng như các vấn đề còn tồn đọng.

Trên cơ sở đánh giá hiệu lực và hiệu quả quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp, Tập đoàn đang tập trung hoàn thiện hệ thống các quy trình tiêu chuẩn, phù hợp với thực hành thông lệ tốt nhất và đặc thù hoạt động sản xuất các ngành. Các chương trình sáng kiến cải tiến được thúc đẩy dựa trên đánh giá phân tích mối nguy nhằm phát hiện và kiểm soát kịp thời các trường hợp có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. Các Ban an toàn ngành và nhân sự làm công tác an toàn của Tập đoàn vẫn đang nỗ lực bổ sung nguồn lực, kiện toàn tổ chức, tăng cường năng lực kiểm tra, giám sát về an toàn để giảm thiểu các sự cố tai nạn gây thương tích (LTI) cũng như các sự cố phải điều trị y tế (MTI).

Chương trình sáng kiến hành động trọng tâm trong quản lý đảm bảo an toàn (EHS)

GRI 103-2 | GRI 402-1

QUẢN LÝ AN TOÀN THEO CÁC TIÊU CHUẨN THÔNG LỆ

Trong khuôn khổ chương trình hợp tác với IFC, Tập đoàn đã từng bước rà soát việc đáp ứng các thực hành quản lý EHS theo chuẩn mực quốc tế không chỉ đảm bảo tuân thủ mà còn xây dựng nền tảng vận hành hiệu quả và bền vững. Năm 2024 hoàn thành báo cáo thường niên AMR và giải trình với IFC về kết quả hoạt động và giám sát các vấn đề rủi ro an toàn môi trường và xã hội cũng như nhận diện các cơ hội cải tiến.

Nguồn lực và định hướng liên quan

Với cam kết mạnh mẽ từ Ban lãnh đạo và sự tham gia tích cực của toàn thể nhân viên, GREENFEED hướng đến mục tiêu giảm thiểu rủi ro tại nơi làm việc, nâng cao an toàn vận hành và tiến tới "Không sự cố" thông qua cải tiến liên tục. Cách tiếp cận chiến lược này không chỉ đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn EHS của IFC mà còn củng cố tiến trình hướng đến các mục tiêu an toàn cấp độ quản lý an toàn chủ động. Trong năm 2025, kế hoạch cải tiến tập trung vào quản lý rủi ro chủ động, nâng cao liên tục và tăng cường sự gắn kết của người lao động để xây dựng môi trường làm việc an toàn hơn.

Các chương trình quản lý EHS

1 TĂNG CƯỜNG VĂN HÓA AN TOÀN

- Khuyến khích hành vi an toàn chủ động, tăng cường sự tham gia của lãnh đạo và củng cố trách nhiệm an toàn ở mọi cấp độ
- 220 lớp đào tạo nâng cao về an toàn sức khỏe môi trường đã được tổ chức.

2 ĐÁNH GIÁ SỰ TUÂN THỦ ĐỊNH KỲ

Tăng tần suất kiểm tra an toàn, củng cố hệ thống báo cáo mối nguy và cải thiện công tác theo dõi hiệu suất EHS tại tất cả các cơ sở Feed & Farm.

3 CẢI TIẾN HẠ TẦNG & THIẾT BỊ

- Nâng cấp rào chắn an toàn, lối đi bộ và cung cấp trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) tiên tiến cho các công việc có nguy cơ cao như làm việc trên cao, không gian hạn chế và vận hành xe nâng.
- Nhằm thực hiện cam kết giảm thiểu tác động môi trường theo lộ trình 2024, GREENFEED đã thử nghiệm thành công việc sử dụng xe nâng điện tại một cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi.

4 ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Thực hiện chuyển đổi số hóa trong quản lý hệ thống dữ liệu và thực thi EHS, đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời đưa ra các quyết định kiểm soát rủi ro đồng thời đơn giản hóa quy trình thủ tục.

Quản lý rủi ro và xây dựng văn hóa an toàn chủ động

GRI 103-2 | GRI 403-1 | GRI 403-2 | GRI 403-5 | GRI 403-9

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG EHS NĂM 2024

Năm 2024, GREENFEED tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống EHS, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, tuân thủ và phát triển bền vững. Trong năm toàn Tập đoàn không ghi nhận sự cố môi trường nghiêm trọng, phản ánh hiệu quả kiểm soát nguồn thải và tuân thủ pháp lý.

Các tình huống rủi ro mất an toàn phát sinh được xử lý kịp thời, cho thấy năng lực ứng phó tình huống khẩn cấp và vận hành hệ thống, bên cạnh đó Tuần lễ Phát triển Bền vững là sự kiện thường niên được tổ chức vào tháng 6 giúp nâng cao nhận thức và thúc đẩy lan tỏa các hành vi làm việc an toàn trong từng hoạt động.

GREENFEED tăng cường thực hiện đánh giá tuân thủ định kỳ tại tất cả cơ sở, áp dụng checklist chuẩn hóa để rà soát các vấn đề từ hiện trường và công tác quản lý hồ sơ đáp ứng yêu cầu luật định.

Đặc biệt, chương trình báo cáo an toàn chủ động mới được áp dụng giúp phát hiện các mối nguy tiềm ẩn và loại trừ nó ngay từ đầu để không xảy ra sự cố. Ngoài ra, chương trình đào tạo lái xe phòng vệ (DDT) giúp học viên nhận diện rủi ro giao thông, xử lý tình huống khẩn cấp và chủ động phòng tránh tai nạn, đã tạo ra sự lan tỏa tích cực trong toàn hệ thống. Những kết quả này khẳng định cam kết của GREENFEED trong việc xây dựng hệ thống EHS toàn diện, lấy con người và môi trường làm trọng tâm, hướng đến phát triển bền vững dài hạn.

220 LỚP EHS NỘI BỘ

37.055 GIỜ ĐÀO TẠO EHS

06 LỚP LÁI XE PHÒNG VỆ

Tỷ lệ LTIFR và TRIFR theo các ngành năm 2024

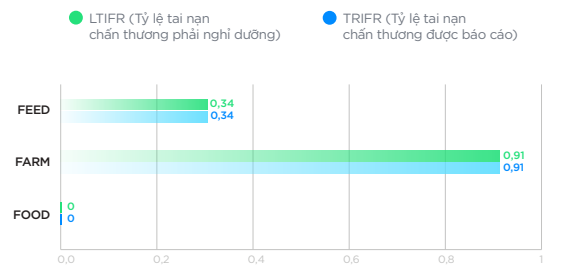

Tỷ lệ tai nạn nghỉ dưỡng LTIFR qua các năm

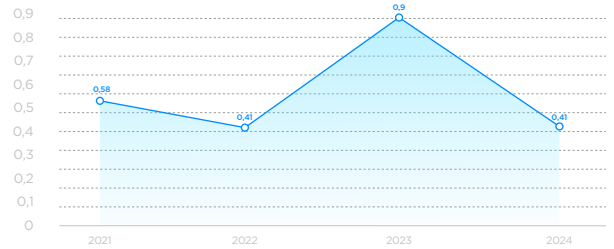

CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

Tiếp cận quản lý phát triển cộng đồng bền vững

Trải qua hành trình phát triển 21 năm, Tập đoàn đã không ngừng đổi mới, sáng tạo và tăng cường hợp tác với các bên để xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp thực phẩm vững mạnh và chia sẻ thịnh vượng chung cùng cộng đồng. Chúng tôi tin rằng, thông qua các chương trình hỗ trợ thiết thực tập trung vào các đối tượng dễ bị tổn thương sẽ tiếp tục mang đến các cơ hội vươn lên ổn định cuộc sống và hướng tới một tương lai bền vững tươi sáng.

- Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế
- Cải thiện chất lượng bữa ăn và dinh dưỡng trẻ em
- Hỗ trợ tiếp cận giáo dục
- Nâng cao chất lượng cuộc sống và sức khoẻ cộng đồng

Kết quả 2024

2.950	Hộ nông dân được hỗ trợ từ chương trình Tiếp Sức Nhà Nông
3.109.417	Bữa ăn dinh dưỡng được trao từ chương trình Bữa Ăn Trọn Ven
155.813	Cây xanh được trồng từ chương trình Triệu Mầm Xanh
11.756	Người dân được cải thiện sinh kế
1.195	Thẻ BHYT được trao cho cộng đồng

Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế

GRI 103-2 | GRI 413-1

GREENFEED tin rằng phụ nữ là lực lượng nòng cốt trong phát triển nông nghiệp hộ gia đình. Khi được trao quyền cùng với sự tiếp cận kiến thức, tài chính và nguồn lực phù hợp, phụ nữ không chỉ cải thiện sinh kế cho gia đình mình mà còn góp phần thúc đẩy phát triển bền vững tại cộng đồng địa phương. Đây cũng là cách GREENFEED cụ thể hoá cam kết đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, bao gồm "Xóa nghèo", "Bình đẳng giới" và "Giáo dục có chất lượng".

Từ định hướng đó, GREENFEED triển khai chương trình Tiếp Sức Nhà Nông (TSNN) và Cùng Nhà Nông Làm Giàu (CNNLG) – mô hình hỗ trợ sinh kế toàn diện cho hộ nông dân, đặc biệt chú trọng đến vai trò và tiềm năng của phụ nữ. Chương trình cung cấp vốn không lãi suất, hỗ trợ thức ăn chăn nuôi, đào tạo kỹ thuật, và đồng hành giáo dục thông qua học bổng dành cho con em các hộ tham gia.

Với 95% hộ thụ hưởng là phụ nữ, chương trình đã góp phần nâng cao vị thế kinh tế của phụ nữ nông thôn, giúp họ chủ động phát triển sản xuất, ổn định thu nhập và từng bước xây dựng nền tảng tái đầu tư bền vững.

2.950	**Hộ nông dân** được hỗ trợ vốn TSNN: 2740; CNNLG: 30; Ảnh hưởng bão Yagi: 180
95%	**Phụ nữ là người nhận hỗ trợ**
95%	**Hộ nông dân** đạt hiệu quả chăn nuôi
11.876	**Người hưởng lợi** trực tiếp và gián tiếp TSNN: 11.756; CNNLG: 120
67	**Lớp tập huấn** kỹ thuật được tổ chức TSNN: 57; CNNLG: 10
1.213	**Tấn thức ăn** chăn nuôi và phân bón hữu cơ được hỗ trợ (TSNN: 950; CNNLG: 23; Yagi: 240)
83.5	**Tỷ Đồng** tổng kinh phí hỗ trợ TSNN: 77,2 tỷ; CNNLG: 1 tỷ; Yagi: 5,3 tỷ
25	**Tỉnh thành** được triển khai

Cải thiện chất lượng bữa ăn và dinh dưỡng trẻ em

GRI 103-2 | GRI 413-1

Dinh dưỡng đầy đủ trong những năm đầu đời là nền tảng quan trọng cho sự phát triển thể chất, trí tuệ và tương lai của trẻ. Với mong muốn cải thiện chất lượng bữa ăn và dinh dưỡng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, GREENFEED đã triển khai chương trình "Bữa Ăn Trọn Vẹn" từ năm 2019, mang đến những bữa ăn dinh dưỡng thiết thực và lâu dài cho các em nhỏ trên khắp cả nước.

Dựa trên thế mạnh chuỗi thực phẩm sạch tích hợp Feed – Farm – Food với các thương hiệu thực phẩm như G, Wyn, LeBoucher của GREENFEED, mỗi bữa ăn trao đi không chỉ bảo đảm chất lượng và giá trị dinh dưỡng, mà còn là cam kết về sự an toàn và trách nhiệm.

Bữa Ăn Trọn Vẹn không chỉ mang đến bữa ăn no đủ, mà còn góp phần tạo ra cơ hội phát triển công bằng hơn cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn – đóng góp vào Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc, bao gồm "Không còn nạn đói" và "Giảm bất bình đẳng."

3.109.417 Bữa ăn dinh dưỡng được trao

371 Tấn thực phẩm được trao tặng

34.500 Trẻ em được hỗ trợ

40 Điểm trường được hỗ trợ

60 Mái ấm trên cả nước được hỗ trợ

6,55 Tỷ đồng tổng kinh phí hỗ trợ trên

Hỗ trợ tiếp cận giáo dục

GRI 103-2 | GRI 413-1

Triển khai từ năm 2015, "Chắp Cánh Ước Mơ" là một trong những hoạt động phúc lợi của GREENFEED với sự chung tay và đồng hành của tập thể nhân viên, nhằm trao tặng những suất học bổng và hỗ trợ học phí để khích lệ tinh thần học tập của con em nhân viên. Đồng thời, chương trình còn mang đến những hỗ trợ kịp thời và thiết thực góp phần giúp nhân viên và gia đình vượt qua nghịch cảnh, ổn định cuộc sống.

Hành trình "Chắp Cánh Ước Mơ" ghi dấu những câu chuyện cảm động về nghị lực phi thường và tình người ấm áp được sẻ chia. Tính đến năm 2024, GREENFEED đã trao tổng cộng 12.385 suất học bổng, hỗ trợ học phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, 26 lớp đào tạo kỹ năng sống và định hướng nghề nghiệp đã được tổ chức nhằm nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục cho học sinh. Thông qua chương trình, GREENFEED mong muốn tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ giá trị Nhân văn – một trong những trụ cột văn hóa cốt lõi được Tập đoàn bền bỉ theo đuổi từ những ngày đầu thành lập.

12.385 Suất học bổng, hỗ trợ học phí được trao đến học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn

Tiếp sức nhà nông: 4288
Chắp cánh ước mơ: 6807
Hoạt động cộng đồng trại: 810
Hỗ trợ ảnh hưởng bởi bão Yagi: 480

26 Lớp tập huấn kỹ năng sống và hướng nghiệp được tổ chức

Hoạt động cộng đồng trại: 10; Nhân sự: 16

43,4 Tỷ Đồng tổng chi phí hỗ trợ

Tiếp sức nhà nông: 5.353.000.000 VNĐ
Chắp cánh ước mơ: 35.819.000.000 VNĐ
Hoạt động cộng đồng trại: 972.000.000 VNĐ
Hỗ trợ ảnh hưởng bởi bão Yagi: 1.320.000.000 VNĐ

Nâng cao chất lượng cuộc sống và sức khỏe cộng đồng

GRI 103-2 | GRI 413-1

GREENFEED cam kết đồng hành cùng cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực nhằm nâng cao chất lượng sống và sức khỏe cho người dân. Bằng cách hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản, thúc đẩy tinh thần tương trợ trong thiên tai và lan tỏa thông điệp nhân văn qua các hoạt động thiện nguyện, doanh nghiệp hướng đến xây dựng một xã hội phát triển hài hòa và bền vững.

Các hoạt động tiêu biểu bao gồm:

- **HỖ TRỢ BẢO HIỂM Y TẾ:** 1.195 bảo hiểm y tế được trao, tạo điều kiện để người dân có cơ hội tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm gánh nặng chi phí y tế cá nhân.

- **ỨNG PHÓ THIÊN TAI:** Huy động nguồn lực kịp thời với hơn 6,6 tỷ đồng quyên góp được, nhằm hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai (bão Yagi), không chỉ thông qua việc cung cấp vật phẩm thiết yếu mà còn góp phần tái thiết cuộc sống và sinh kế sau khủng hoảng.

- **HIẾN MÁU NHÂN ĐẠO:** Thúc đẩy tinh thần sẻ chia trong nội bộ doanh nghiệp bằng việc tổ chức và khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia, với với 1.473 đơn vị máu được hiến tặng, góp phần cứu sống người bệnh đang cần máu điều trị.

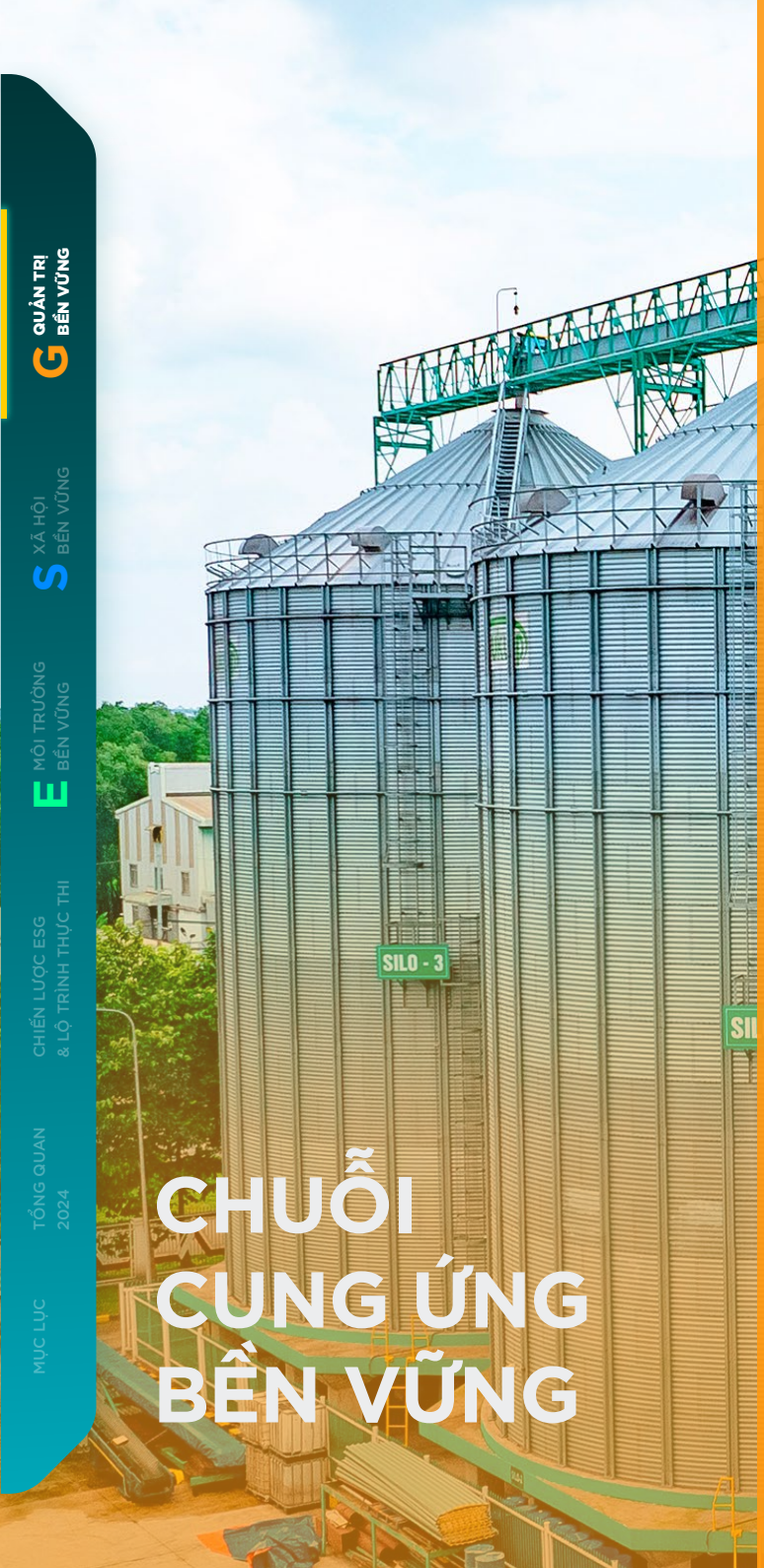

CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

Tiếp cận vận hành chuỗi cung ứng bền vững

Để góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đồng thời đáp ứng nhu cầu về nguồn thực phẩm lành của khách hàng cộng đồng xã hội Tập đoàn liên tục đổi mới minh bạch trong vận hành. Thiết lập quy tắc ứng xử bền vững với Nhà cung cấp đồng thời duy trì cam kết tích hợp các tiêu chuẩn thực hành bền vững theo thông lệ tốt nhất. Tập đoàn tích cực hợp tác với mạng lưới đối tác trong chuỗi cung ứng nhằm gia tăng tỷ lệ nguyên liệu bền vững từ các vùng trồng được chứng nhận, thúc đẩy thu mua nguyên liệu trong nước đáp ứng tiêu chuẩn giúp kiểm soát rủi ro gián đoạn cung ứng.

Tối ưu vận hành sản xuất
Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững
Tác động kinh tế trực tiếp
Đóng góp phát triển kinh tế địa phương
Tầm nhìn chiến lược chuyển đổi số toàn diện

Kết quả 2024

Triển khai các nền tảng ứng dụng phân tích dữ liệu số hoá giám sát vận hành nâng cao hiệu suất

35,59% Tỷ lệ NCC đáp ứng các tiêu chuẩn thực hành ESG

531 TỶ ĐỒNG
Đóng góp ngân sách

Tối ưu vận hành sản xuất

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Tại các nhà máy thức ăn chăn nuôi của GREENFEED, hoạt động sản xuất được quản lý đồng bộ theo tiêu chuẩn vận hành thông qua hệ thống giám sát tự động SCADA, cùng hệ thống quản lý GF4.0, GF-Man, SAP, v.v.. Nhờ vậy, Tập đoàn có thể đảm bảo an toàn sinh học, quản lý số lượng cũng như chất lượng, tối ưu hóa chi phí, kiểm soát hao hụt trên tất cả công đoạn, từ nhập nguyên liệu đầu vào, lưu trữ, nghiền, định lượng, ép viên, ép đùn đến ra bao theo đúng thiết kế.

Tập đoàn cũng triển khai các chương trình sáng kiến nhằm đảm bảo năng suất, kiểm soát chi phí sản xuất và theo sát các mục tiêu ESG về sản xuất, vận hành. Bên cạnh các dự án đầu tư nâng cấp hệ thống thiết bị, máy móc, bảo trì phòng ngừa, GREENFEED cũng thực hiện chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý cho nhân viên, đảm bảo vận hành an toàn không xảy ra tai nạn nghiêm trọng, giảm thiểu thời gian dừng do sự cố.

- Chuẩn hóa hệ thống sát trùng, sát khuẩn ngăn chặn mầm bệnh lây lan đàn vật nuôi
- Duy trì sử dụng điện mặt trời, tiếp tục các dự án tăng sử dụng năng lượng tái tạo
- Triển khai thí điểm và tiến đến sử dụng xe nâng điện thay cho xe nâng dầu
- Tiếp tục các dự án tăng sử dụng thành phẩm hàng xá tại các Nhà máy giảm sử dụng bao bì nhựa
- Duy trì và liên tục cải thiện môi trường làm việc với hoạt động thi đua 5S
- Tăng 3% năng suất sản xuất so với năm 2023
- Cải thiện tỷ lệ đạt chất lượng ngay lần thử đầu tiên tăng 3% đạt 97% so với 94% năm 2023
- Tiêu hao năng lượng điện năm 2024 tăng so với năm 2023 do điều chỉnh tối ưu nguyên vật liệu đầu vào

TRỌNG TÂM	KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Chuyển đổi sử dụng năng lượng tái tạo	• Điện mặt trời áp mái cho nhà máy Long An • Điện mặt trời áp mái cho nhà máy Bình Định • Xe nâng điện cho các nhà máy
Nhận diện và quản trị rủi ro	• Dự án quản trị rủi ro của tập đoàn
Thay đổi mô hình nhà máy vận hành tối ưu: con người, chi phí, năng suất	• Xây dựng mô hình nhà máy tối ưu sẽ hướng đến ◦ Tăng tỉ lệ hàng xá đầu vào ◦ Tăng tỉ lệ hàng xá đầu ra • Chỉnh sửa các nhà máy hiện tại theo mô hình mới • Nhà máy Long An: Giải pháp chuyển nguyên liệu xá từ cảng vào kho
Số hoá quy trình dữ liệu báo cáo	• Số hóa các báo cáo nhập xuất tồn kho • Số hóa các báo cáo vận hành: nghiền, trộn, ép viên • Quản lý tập trung dữ liệu vận hành sản xuất về kho dữ liệu chung • Xây dựng bảng thông tin các nhà máy
Ứng dụng công nghệ số: IoT, AI, Robot	• Tích hợp AI để phân tích và để xuất thông số vận hành máy móc thiết bị (trộn, ép viên/ép đùn, làm nguội, sấy....) thông qua Big data • Đánh giá hiệu quả đầu tư hệ thống ra bao tự động và robot: thuê hoặc đầu tư • Hệ thống cân vi lượng dùng để cân premix cho các nhà máy với sản lượng >10K tấn/tháng • Đánh giá và đồng bộ hệ thống Scada
Ứng dụng máy móc thiết bị và công nghệ tiên tiến	• Tham gia các triển lãm, hội chợ công nghệ, các nhà máy tiên tiến để học hỏi, đánh giá và ứng dụng máy móc thiết bị phù hợp: nghiền, trộn, ép viên, silo và các công nghệ sản xuất thực phẩm...
Bố trí, xây dựng, mở rộng nhà máy theo nhu cầu sản lượng của nội bộ, khách hàng	• Đầu tư, thay thế, mở rộng – mua mới nhà máy theo kế hoạch nâng công suất nhà máy

Kiểm soát an toàn trong vận hành nhà máy luôn được các cấp điều hành chú trọng nhằm ngăn ngừa sự cố tai nạn lao động. Vì vậy, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật an toàn và chương trình đào tạo về an toàn được triển khai thường xuyên, đầy đủ và đồng bộ tại tất cả nhà máy. Trong trường hợp xảy ra sự cố, Tập đoàn sẽ xem xét, phân tích, đánh giá nguyên nhân gốc, từ đó có các hành động khắc phục kịp thời, ngăn ngừa tái diễn.

Tối ưu vận hành sản xuất

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Vận hành sản xuất tại các Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi trên cơ sở tự động hóa quy trình sản xuất từ khâu nhập liệu đến đóng gói thành phẩm, giám sát vận hành qua các hệ thống SCADA đảm bảo năng suất chất lượng nghiêm ngặt là yêu cầu mang tính chiến lược. Các giải pháp vận hành tối ưu ổn định về chất lượng trên từng công đoạn được đánh giá xem xét triển khai đảm bảo sản phẩm đầu ra đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao nhất theo yêu cầu của khách hàng.

CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Mô hình nhà máy
- Dữ liệu và quy trình
- Công nghệ số, máy móc thiết bị

- Thay đổi mô hình nhà máy vận hành tối ưu: con người, chi phí, năng suất
- Số hóa quy trình, dữ liệu, báo cáo
- Ứng dụng công nghệ số: IoT, AI, Robot và hệ thống tự động
- Ứng dụng máy móc thiết bị và công nghệ tiên tiến

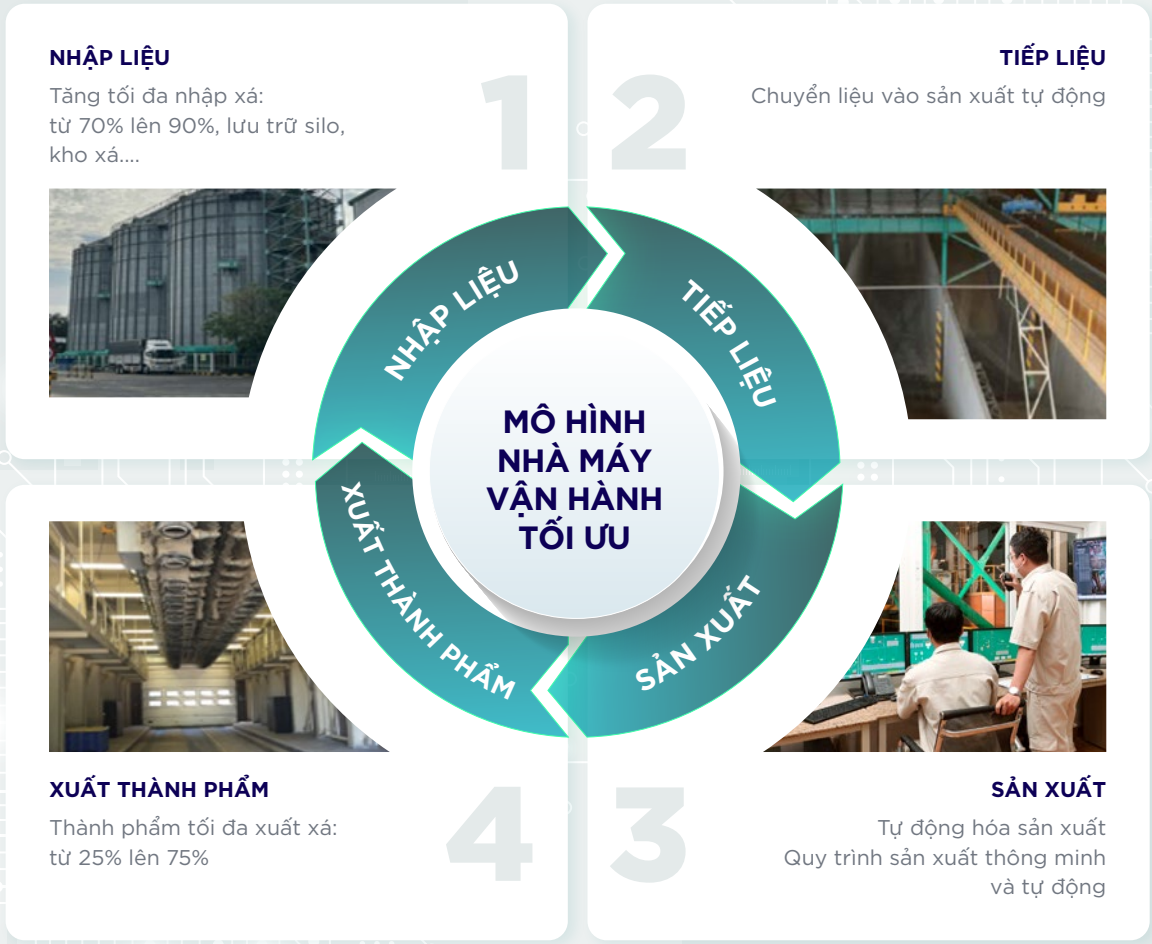

1

NHẬP LIỆU

Tăng tối đa nhập xá:
từ 70% lên 90%, lưu trữ silo, kho xá....

2

TIẾP LIỆU

Chuyển liệu vào sản xuất tự động

3

SẢN XUẤT

Tự động hóa sản xuất
Quy trình sản xuất thông minh và tự động

4

XUẤT THÀNH PHẨM

Thành phẩm tối đa xuất xá:
từ 25% lên 75%

Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững

GRI 103-2 | GRI 204-1

Trong bối cảnh rủi ro chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến nguồn cung nguyên liệu nhập khẩu cũng như thời gian và chi phí vận chuyển, Tập đoàn chủ động linh hoạt trong chuyển đổi sử dụng một số nguyên liệu thay thế từ thị trường nội địa nhằm giảm thiểu nguy cơ gián đoạn cung ứng. Tận dụng các lợi thế chiến lược từ hệ thống các nhà cung cấp trọng yếu, cơ chế chia sẻ lợi ích, đảm bảo minh bạch chuyên nghiệp, Tập đoàn tiếp tục đa dạng hóa cấu trúc nguồn cung trong và ngoài nước, phương thức mua sắm cạnh tranh đồng thời khai thác ứng dụng công nghệ chuyển đổi số nhằm gia tăng hiệu suất hoạt động thu mua.

Tập đoàn đang từng bước thúc đẩy thu mua nguyên liệu bền vững (đảm bảo truy xuất nguồn gốc và chứng nhận bền vững) bao gồm nguyên liệu cho thức ăn thủy sản, gia súc gia cầm. Tập đoàn đang tiếp tục cùng các đối tác rà soát việc đáp ứng mục tiêu nguyên liệu bền vững theo tiêu chuẩn của Liên đoàn các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi châu Âu (FEFAC).

Với định hướng phát triển chuỗi cung ứng dựa trên mối quan hệ đối tác chia sẻ lợi ích, Tập đoàn sẽ tiếp tục tập trung nguồn lực phát triển và vận hành hệ thống quản lý hiện đại, số hóa, tự động hóa hệ thống dữ liệu liên hoạt động mua hàng nhằm nâng cao hiệu quả vận hành chuỗi cung ứng.

Khối lượng nguyên vật liệu đầu vào theo NCC

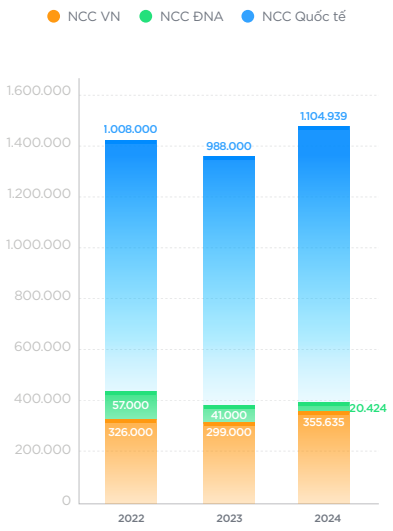

Tỷ lệ mua sắm từ NCC theo giá trị và khối lượng năm 2024

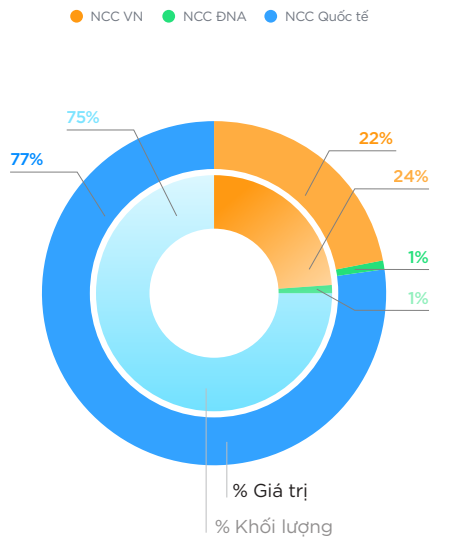

Tập đoàn đã triển khai tích hợp kiểm soát các rủi ro ESG đồng thời đảm bảo hiệu quả mua sắm và các mục tiêu kinh doanh. Việc đánh giá thực hành tuân thủ trên các lĩnh vực ESG của các nhà cung cấp được tổ chức tập trung vào các đối tượng trọng yếu đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao nhận thức và xây dựng năng lực cho các đối tác để song hành cùng Tập đoàn cho các mục tiêu tăng trưởng bền vững và thịnh vượng. Năm 2024, tỷ lệ đánh giá nhà cung cấp (NCC) địa phương đạt 35,59% trên tổng số các nhà cung cấp triển khai.

LẬP KẾ HOẠCH
Chuẩn bị chiến lược tìm nguồn cung ứng bền vững

XEM XÉT VÀ HỌC HỎI TỪ HỢP ĐỒNG
Đánh giá và cải thiện hiệu suất tính bền vững

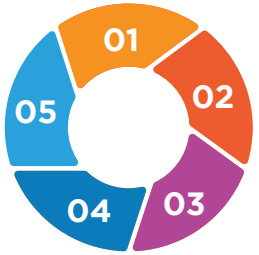

TÍCH HỢP CÁC YÊU CẦU TÍNH BỀN VỮNG VÀO CÁC QUY ĐỊNH
Thiết lập các quy định giải quyết các tiêu chí về tính bền vững

QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG
Tích hợp tính bền vững trong quản lý hợp đồng

LỰA CHỌN NHÀ CUNG ỨNG
Trao hợp đồng cho nhà cung ứng

Giá trị cốt lõi			
Bộ quy tắc ứng xử với nhà cung cấp			
Đánh giá thực hành quản lý tuân thủ E&S			
G	**S**		**E**
Đạo đức kinh doanh	Lao động và quyền con người	Sức khoẻ & An toàn	Môi trường và phát triển bền vững
• Tuân thủ pháp luật • Ngăn chặn tham nhũng, hối lộ • Cạnh tranh công bằng • Đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa • Bảo mật thông tin	• Tôn trọng quyền con người • Không sử dụng lao động cưỡng bức, lao động trẻ em • Môi trường làm việc công bằng • Thời gian làm việc nghỉ ngơi	• Tuân thủ quy định pháp luật • Báo cáo điều tra tai nạn sự cố • Hành động khắc phục ứng phó • An toàn cho người lao động	• Tuân thủ giấy phép, quy định về môi trường • Kiểm soát, giám sát chất lượng môi trường • Giảm thiểu chất thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên

Quản lý chuỗi cung ứng bền vững

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

- Tập đoàn xác định rõ việc xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với khách hàng và nhà cung cấp nhằm đảm bảo cung ứng nguyên vật liệu và dịch vụ chất lượng uy tín, minh bạch, cạnh tranh và phát triển bền vững.
- Đảm bảo chuỗi cung ứng không đứt gãy và hệ thống NCC chiến lược
- Quản lý rủi ro thu mua và thương mại nhận định xu hướng và ra quyết định nhanh
- Quản lý giá thành minh bạch và tiết giảm giá thành.
- Nâng cấp và ứng dụng công nghệ mới về dinh dưỡng, máy móc thiết bị hiện đại và tự động hóa.
- Tập trung phát triển và nâng cấp hệ thống NCC toàn cầu với năm cấp độ, áp dụng cho cả ba ngành nhằm phân loại, tận dụng năng lực của từng NCC, xây dựng quan hệ đối tác toàn diện và giảm rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng.
- Đáp ứng phát triển bền vững và an toàn thực phẩm. Cải tiến liên tục thông qua thu thập, phân tích dữ liệu và đưa ra nhiều giải pháp nhằm tiết giảm chi phí và tránh phát sinh chi phí.

QUẢN LÝ RỦI RO

- Dự báo và phân tích xu hướng thị trường theo nhóm nguyên vật liệu nhằm đưa ra quyết định nhanh và cảnh báo sớm về rủi ro có thể ảnh hưởng đến chi phí giá thành, ngân sách và kế hoạch kinh doanh Tập đoàn.
- Cơ cấu thu mua tập trung theo nhóm nguyên vật liệu, quản lý từ nhà cung cấp cho đến tồn kho, logistics, vốn lưu động, giá thành và thanh toán
- Cân đối dự báo kinh doanh, điều phối lập kế hoạch cho cả FEED/FARM/FOOD
- Chiến lược thu mua và quản lý giá thành heo hơi & GC cho trại nội bộ
- Quản lý & phát triển hệ thống nhà cung cấp 5 cấp độ và tăng trưởng thương mại nguyên liệu chính ngành FEED

TỐI ƯU DINH DƯỠNG VÀ CHI PHÍ CÔNG THỨC

- Ứng dụng công nghệ tối ưu lợi thế dinh dưỡng nguyên liệu theo loài
- Kiểm soát tuân thủ quy trình tổ hợp công thức: tránh biến động và cảnh báo rủi ro chất lượng sản phẩm
- Phân tích Top dinh dưỡng/nguyên liệu có cơ hội xem xét nhằm tối ưu chi phí. Quản lý và giám sát giá thành công thức
- Đào tạo năng lực chuyên sâu về dinh dưỡng vật nuôi cho từng loài theo hướng ứng dụng nguyên liệu và công nghệ mới.

CHẤT LƯỢNG NGUYÊN LIỆU VÀ THÀNH PHẨM ỔN ĐỊNH

- Cảnh báo và ngăn ngừa sớm rủi ro về chất lượng. Đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp các luật định, an toàn thực phẩm, an toàn sinh học theo loài và theo nhu cầu khách hàng
- Kết quả kiểm tra chất lượng nhanh và chính xác
- Kiểm soát chi phí chất lượng
- Cải tiến liên tục về quy trình, thiết bị, công nghệ kiểm tra hóa sinh và tự động hóa

CẢI TIẾN LIÊN TỤC & TẠO GIÁ TRỊ

- Nâng cao hiệu quả và năng suất: Cải tiến quy trình làm việc thông suốt và phân phối chặt chẽ thông qua các hệ thống quản lý
- Tư duy rủi ro và lợi ích tiềm năng: nhạy cảm tìm kiếm cơ hội cải thiện giá thành và tạo ra giá trị
- Lập kế hoạch nhu cầu & dự báo chi phí/thị trường dài hạn: theo dõi vốn lưu động/tỷ suất lợi nhuận gộp/giá thành vật nuôi
- Quản lý các dự án thuộc khối thu mua công thức chất lượng

Tác động kinh tế trực tiếp

GRI 103-2 | GRI 201-1

Mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức về biến động giá nguyên liệu, thay đổi xu hướng tiêu dùng, đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn bền vững nhưng với sự kiên định và thích ứng, Tập đoàn đã giữ vững được đà tăng trưởng khẳng định vị trí quan trọng trong ngành chăn nuôi. Thời điểm cuối năm 2024, tổng vốn chủ sở hữu của GREENFEED đạt 6.040 tỉ đồng, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2023. Với sự tập trung kiên trì nỗ lực, Tập đoàn ghi nhận kết quả kinh doanh đột phá với tổng doanh thu đạt 25.296 tỉ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.106 tỷ đồng, tăng trưởng vượt bậc cả về lợi nhuận lẫn hiệu quả sử dụng vốn. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) của doanh nghiệp tăng lên 34,87%, so với mức 11,02% của năm 2023. Tổng tài sản của Tập đoàn tính đến cuối năm 2024 đạt 11.109 tỷ đồng, tăng 17,7% so với đầu năm 2023.

Với khoản đầu tư của IFC, Tập đoàn đã mở rộng quy mô mảng kinh doanh chăn nuôi heo giống và heo thương phẩm, đồng thời mở rộng mảng thức ăn chăn nuôi, giết mổ và chế biến thực phẩm tại Việt Nam theo mô hình 3F Plus, hoàn thiện chuỗi cung ứng thực phẩm khép kín từ trang trại đến bàn ăn.

Hệ thống các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Việt Nam, Lào, Campuchia và Myanmar, GREENFEED cung cấp khoảng 2 triệu tấn sản phẩm cho thị trường.

Bên cạnh thức ăn chăn nuôi, Tập đoàn cũng đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển để cung cấp cho thị trường con giống gia súc, gia cầm và thủy hải sản chất lượng cao, chú trọng khả năng thích ứng linh hoạt bằng việc đầu tư mạnh mẽ vào khoa học và công nghệ. Tận dụng lợi thế từ hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi và chăn nuôi, tập đoàn chủ động mở rộng danh mục sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng về thực phẩm an toàn, chất lượng, cho phép truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

Đóng góp ngân sách và đóng góp xã hội

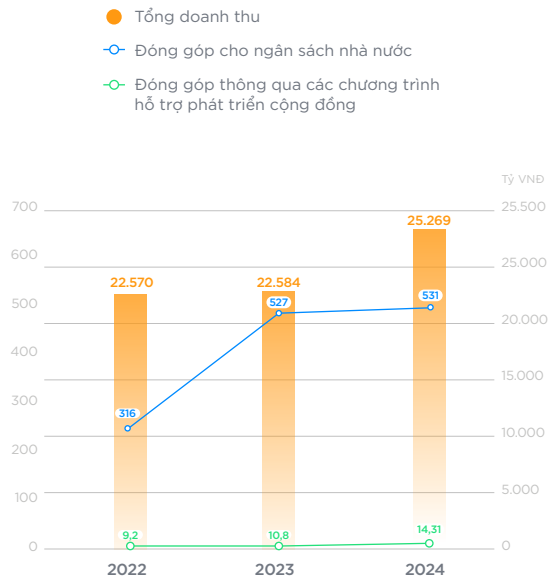

Đóng góp phát triển kinh tế địa phương

GRI 103-2 | GRI 201-1

Với định hướng cung cấp giải pháp chăn nuôi toàn diện, hiệu quả, bền vững hàng đầu, Tập đoàn xem xét hợp tác với các đối tác cung cấp nguyên vật liệu trong nước nhằm giảm sự phụ thuộc các nguyên liệu nhập khẩu góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia theo định hướng phát triển ngành chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 của Chính phủ.

Với hoạt động ngành Farm, Tập đoàn hợp tác với GSI - Nhà cung cấp công nghệ, thiết bị chăn nuôi hàng đầu trên thế giới nhằm chuyển giao công nghệ và hệ thống thiết bị cho hệ thống trại đảm bảo tính đồng bộ trong vận hành, quản lý trại theo hướng hiệu quả và bền vững. Tại GREENFEED, chúng tôi xác định sự phát triển của Tập đoàn gắn liền với sự phát triển và thịnh vượng của đối tác, khách hàng trên mọi miền đất nước. Bên cạnh giải pháp chăn nuôi hiệu quả, trong những năm gần đây GREENFEED còn không ngừng nghiên cứu và giới thiệu các ứng dụng công nghệ, đồng hành cùng khách hàng thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp, hướng đến mô hình hệ thống trang trại hiện đại, thông minh, hiệu quả, bền vững.

Các đối tác nhà chăn nuôi đã tin tưởng lựa chọn hợp tác với GREENFEED với kỳ vọng về một quy trình chăn nuôi chuyên nghiệp, an toàn và chất lượng khép kín từ con giống đầu vào đến bao tiêu đầu ra đảm bảo tăng trưởng hiệu quả bền vững.

Anh Hồ Ngọc Xuân - đại diện trại chăn nuôi Phú Hưng - cho biết, việc chọn lựa heo giống và nguồn thức ăn chất lượng luôn là yếu tố quan trọng, góp phần tối ưu chi phí trong quá trình sản xuất, chăm sóc sức khỏe vật nuôi. Với điều kiện nuôi tại Phú Hưng, heo giống phát huy được sức sinh sản và tốc độ tăng tốt: số con cai sữa luôn ở mức năng suất cao hơn 26,55 con/nái/năm. Số ngày nuôi được rút ngắn 5 - 10 ngày; lượng thức ăn giảm 6%/con/lứa.

Tập đoàn cũng đồng thời thúc đẩy ứng dụng đồng bộ các giải pháp an toàn sinh học, đảm bảo sức khỏe đàn nuôi, quản lý chất thải chăn nuôi, các giải pháp công nghệ quản lý giám sát trong toàn bộ quy trình vận hành các trang trại khách hàng theo hướng hiệu quả bền vững.

HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGÀNH FEED

Nội dung	Dữ liệu
Tăng trưởng sản lượng	10%
Phát triển khách hàng mới	779 khách hàng và tăng trưởng 14% về sản lượng
Phát triển hệ thống trại chuẩn vận hành theo mô hình GF	~1.200 trại heo tiêu chuẩn >1.000 trại gia cầm tiêu chuẩn
Tham quan/Hội thảo	1.200 cuộc với 8.500 lượt khách hàng tham dự
Đào tạo	12.720 giờ đào tạo với 2.873 lượt nhân viên
Phát triển sản phẩm thuốc thú y nhãn hiệu G.Care	Cung cấp sản phẩm thú y G.Care tới 100% khách hàng

Tầm nhìn chiến lược chuyển đổi số toàn diện

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của nền kinh tế thúc đẩy ngành chăn nuôi Việt Nam tăng tính cạnh tranh và phát triển đột phá. Với vị thế là doanh nghiệp nông nghiệp đầu ngành, Tập đoàn không ngừng nỗ lực nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại từng bước hình thành hệ sinh thái tiên phong nghiên cứu và phát triển các ứng dụng công nghệ hàng đầu, đồng thời tiến hành chuyển giao các ứng dụng này tới đối tác, nhà đầu tư và khách hàng. Bên cạnh việc vận hành đồng bộ các hệ thống SAP, ERP, các giải pháp theo dõi năng suất Porcitec, giám sát vận hành DigiFarm .. đã được triển khai nhằm tiến tới chuyển đổi toàn diện giúp tối ưu vận hành trên toàn chuỗi.

Chuyển đổi số trong chăn nuôi tại Việt Nam chủ yếu diễn ra với việc thích ứng công nghệ chăn nuôi chính xác. Cảm biến, thiết bị đeo và công nghệ IoT được triển khai giúp giám sát và theo dõi sức khoẻ, phúc lợi của vật nuôi.“Các thông tin này cho phép người chăn nuôi phát hiện sớm bệnh tật, tối ưu quy trình dinh dưỡng và đảm bảo sức khoẻ toàn diện cũng như năng suất của đàn vật nuôi”.

CÁC TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ (DIGITAL & AI IN FOCUS)

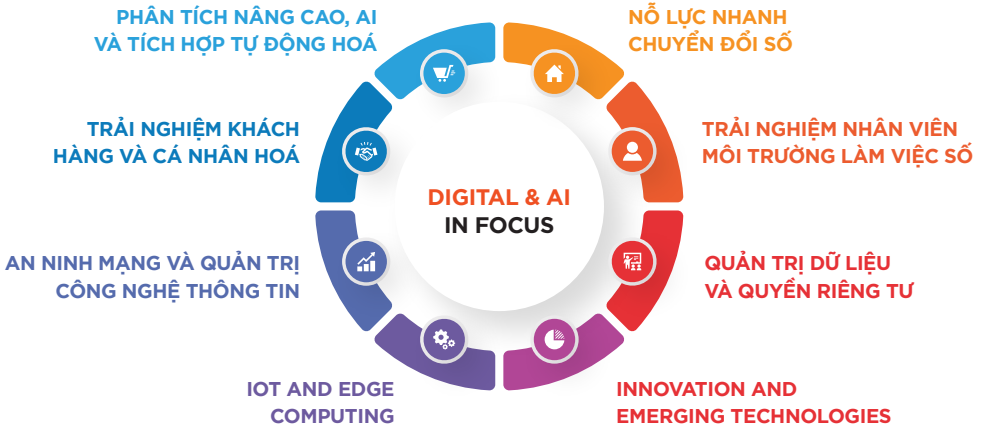

Tầm nhìn Công nghệ 2024

Con người theo thiết kế

Cách AI giải phóng tiềm năng con người ở cấp độ tiếp theo

1 **“GIẢM NỢ KỸ THUẬT" - REDUCING TECHNICAL DEBT**

Sự phức tạp ngày càng tăng của các Tech stacks để thích ứng với quy trình vận hành sản xuất kinh doanh, sự phức tạp làm tăng chi phí, rủi ro bảo mật, đồng thời cản trở sự đổi mới, vì cần nhiều nguồn lực hơn để duy trì các hệ thống cũ.

2 **KẾT HỢP CÔNG NGHỆ AI & ML VÀO VẬN HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH**

Cân nhắc AI là một công cụ hỗ trợ chiến lược chứ không phải là một công cụ đơn thuần.

3 **MỘT SỰ TĂNG TỐC KHÁC TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Cách tiếp cận toàn diện cho việc chuyển đổi toàn diện bao gồm chuẩn hóa các hướng dẫn vận hành, sự tham gia và cam kết của lãnh đạo, quản lý thay đổi, cải tiến liên tục...

4 **DUYỆT WEB VÀ MUA SẮM QUA TÌM KIẾM BẰNG GIỌNG NÓI**

Chuẩn bị cho sự xuất hiện liên tục của công nghệ hỗ trợ giọng nói cho phép người dùng tìm kiếm bằng giọng nói thay vì từ khóa.

5 **KẾT HỢP TIẾP THỊ LẤY KHÁCH HÀNG LÀM TRUNG TÂM VÀ QUYỀN RIÊNG TƯ**

Hai xu hướng then chốt sẽ giao nhau: hoạt động tiếp thị lấy khách hàng làm trung tâm được hỗ trợ bởi AI và một thế giới ưu tiên quyền riêng tư.

Thành tích đạt được trong năm 2024

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Số hóa quy trình và kết nối vận hành toàn chuỗi 3F (Feed – Farm – Food)

- Số hoá quy trình nội bộ (Power Platform, DMS, Apps đặc thù ngành: quản lý giá, ứng dụng cân heo, cân gia cầm tự động)
- Triển khai thành công ứng dụng cân gà – xuất bán, G-Biolab, cân heo, e-Purchase, LMS, OKRs, ITSM
- IoT triển khai tại 10+ trại, cải tạo camera 10/29 trại, 100% trại mới có DigiFarm (2 tháng/trại)
- Go-live ứng dụng Premix – Batching cho ngành Food
- Phát triển Data Warehouse, hệ thống AI/ML phân tích sản xuất và vận hành
- TMS (Logs) & ERP giai đoạn 2 (Tech) tích hợp Logistics & quản trị đầu cuối
- Service Desk phục vụ 24/7, hơn 100 site, 1.000+ thiết bị, nâng cấp hạ tầng internet toàn tập đoàn

An toàn thông tin & Hạ tầng bảo mật

- 1.048 ticket SIEM (99.6% SLA), 5.000+ sự cố DLP, xử lý 2 đợt DDoS
- Ban hành 4 chính sách bảo mật, triển khai PAM, audit Data Center
- Đào tạo nhận thức bảo mật, truyền thông nội bộ, xác thực MFA
- Phối hợp chuẩn hóa DocHub, CMS, đồng bộ SISO – SAP
- Audit SAP license, cleanup email, AD, VPN, kiểm kê thiết bị (SnipeIT)
- Tích hợp dữ liệu ITSM – DLP – DMS vào dashboard (Power BI)

Mục tiêu chương trình hành động chuyển đổi số

GRI 103-2 | GRI 416-1 | GRI 416-2

Dữ liệu là tài sản – AI là động lực – Công nghệ thông tin là nền tảng phát triển bền vững.

Mục tiêu 2025:

- Xây dựng nền tảng dữ liệu thống nhất toàn Tập đoàn (One Data Platform)
- Đưa AI/ML vào quy trình sản xuất, kinh doanh, quản trị – từ phân tích sang dự đoán và tự động
- Tích hợp dữ liệu vào vận hành, không chỉ là báo cáo
- Tăng cường khả năng ra quyết định theo dữ liệu (data-driven decision-making) ở mọi cấp độ

Hướng triển khai chính:

- Triển khai AI/ML ứng dụng thực tế: dự đoán sản lượng, giám sát chất lượng, phân tích hành vi khách hàng
- Phát triển bảng thông tin điều hành chiến lược: kết nối dữ liệu từ ITSM, DMS, ERP, DLP vào Power BI
- Chuẩn hóa kiến trúc dữ liệu
- Xây dựng năng lực nội bộ về AI, phân tích dữ liệu, quản trị dữ liệu

2025 là năm chuyển đổi dữ liệu thành giá trị, trí tuệ nhân tạo thành sức mạnh cạnh tranh của GREENFEED.

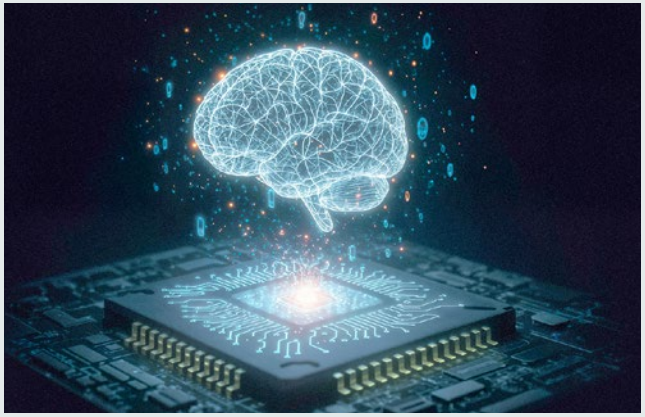

Cam kết của công ty:

- Tổ chức của chúng tôi cam kết phát triển bền vững và quản trị doanh nghiệp có trách nhiệm, liên kết chặt chẽ các sáng kiến chuyển đổi số của chúng tôi với các mục tiêu Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG).

Đóng góp về Môi trường:

- Triển khai Nông nghiệp thông minh: Chúng tôi đã giới thiệu các hệ thống hỗ trợ IoT và AI trong hoạt động chăn nuôi của mình, giúp giảm đáng kể chất thải thức ăn, tối ưu hóa việc sử dụng nước và năng lượng, đồng thời cải thiện phúc lợi động vật.
- Tích hợp ERP với SAP: Theo dõi hàng tồn kho theo thời gian thực thông qua tích hợp SAP đảm bảo quản lý tài nguyên chính xác, giảm hàng tồn kho dư thừa và giảm thiểu tác động môi trường do chất thải và hư hỏng.

Đóng góp về Xã hội:

- Trao quyền cho Nhân viên bằng Công cụ AI: Chúng tôi triển khai các công cụ cộng tác được tăng cường AI, đặc biệt là Microsoft Copilot, giúp cải thiện năng suất lao động, giảm các nhiệm vụ lặp đi lặp lại và nâng cao sự hài lòng và phát triển của nhân viên.
- An ninh mạng và Quyền riêng tư dữ liệu: Tăng cường an ninh mạng thông qua các hệ thống quản lý danh tính và giám sát tiên tiến đảm bảo bảo vệ dữ liệu của khách hàng và nhân viên, thúc đẩy lòng tin và tính minh bạch.

Đóng góp về Quản trị:

- Quyết định dựa trên dữ liệu: Việc triển khai kiến trúc dữ liệu mạnh mẽ, bao gồm hồ dữ liệu và kho dữ liệu, đảm bảo báo cáo minh bạch và chính xác, hỗ trợ các hoạt động quản trị có trách nhiệm.
- Theo dõi tuân thủ kỹ thuật số: Các hệ thống tự động giám sát và báo cáo các số liệu tuân thủ ESG, đảm bảo cải tiến liên tục và trách nhiệm giải trình trên tất cả các hoạt động.

Triển vọng tương lai: Chúng tôi tiếp tục mở rộng năng lực kỹ thuật số của mình để hỗ trợ thêm cho các mục tiêu ESG, thúc đẩy văn hóa đổi mới, trách nhiệm và tăng trưởng bền vững.

Về báo cáo ESG 2024

Global Reporting Initiative

Nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, Báo cáo ESG 2024 của Tập đoàn được xây dựng theo hướng dẫn của Bộ tiêu chuẩn GRI bởi Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu đồng thời báo cáo cũng bám sát các nguyên tắc quản trị rủi ro ESG theo Bộ Tiêu chuẩn hoạt động của IFC. Theo đó Tập đoàn báo cáo công bố thông tin về định hướng và cam kết, hoạch định lộ trình triển khai và cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu ESG trên các khía cạnh trọng yếu theo đặc thù lĩnh vực ngành nghề hoạt động.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

Ông PHẠM TUẤN ANH
Giám đốc cấp cao Khối Phát triển bền vững
anh.pt@greenfeed.com.vn
esg@greenfeed.com.vn

Khối Thương hiệu & Truyền thông
truyenthong@greenfeed.com.vn

CÁCH SỬ DỤNG BẢN BÁO CÁO

Báo cáo gồm 02 phần:

1. Công bố về chiến lược tiếp cận và quản trị phát triển bền vững của Tập đoàn
2. Hiệu quả hoạt động trên từng lĩnh vực trong quá trình sử dụng, chúng tôi luôn hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp và phản hồi của đối tác và các bên liên quan để bản báo cáo được hoàn thiện hơn.

PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN

Hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn GREENFEED tại Việt Nam và Đông Nam Á (thông tin giới hạn ở một số lĩnh vực hoạt động) bao gồm các lĩnh vực sau:

- Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản
- Giống vật nuôi (heo, gà, cá)
- Các sản phẩm thực phẩm chế biến
- Sản phẩm thuốc thú y
- Vận tải
- Công nghệ thông tin

GIAI ĐOẠN BÁO CÁO

Báo cáo ESG năm 2024 của GREENFEED cung cấp thông tin về định hướng chiến lược và phương thức quản trị phát triển bền vững, cùng với kết quả hoạt động trên các lĩnh vực của Tập đoàn, tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

SCAN ME!

Để xem đầy đủ báo cáo của chúng tôi trên nền tảng trực tuyến, vui lòng quét mã QR này.

Phụ lục báo cáo theo GRI (GRI Index)

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG
GRI 2 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
HỒ SƠ TỔ CHỨC VÀ THỰC HÀNH BÁO CÁO		
2-1	Thông tin Tổ chức	7
2-2	Các đơn vị trực thuộc có trong báo cáo bền vững	7
2-3	Thời gian báo cáo, tần suất và điểm liên lạc	65
2-4	Tuyên bố lại thông tin	65
2-5	Đảm bảo bên ngoài	NA
2-6	Hoạt động chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	9
2-7	Người lao động	45
QUẢN TRỊ		
2-9	Cơ cấu quản trị và thành phần	11
2-11	Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	11
2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát quản lý tác động	13
2-13	Phân giao trách nhiệm quản lý tác động	23
2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong báo cáo bền vững	23
2-15	Quản lý xung đột lợi ích	13
2-16	Truyền đạt các mối quan tâm quan trọng	13
2-17	Kiến thức tổng hợp cơ quan quản trị cao nhất	NA
CHIẾN LƯỢC CHÍNH SÁCH VÀ THỰC HÀNH		
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động quản trị	23
2-19	Chính sách đãi ngộ	44
2-20	Quy trình xác định thù lao	NA
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	18
2-23	Cam kết chính sách	22
2-24	Tích hợp các chính sách cam kết	22
2-25	Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực	14
2-26	Cơ chế tìm kiếm lời khuyên và nêu mối quan tâm	15
2-27	Tuân thủ pháp luật và quy định	12
2-28	Thành viên các hiệp hội	16
SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN		
2-29	Các tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	16
2-30	Các thỏa thuận thương lượng tập thể	15
2-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề	65
2-47	Danh mục các chủ đề trọng yếu	18

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG
GRI 3 QUẢN TRỊ CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU		
THÔNG LỆ BÁO CÁO (TT)		
3-1	Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu	17-18
3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	17-18
3-3	Phương pháp Quản trị các chủ đề trọng yếu	17-18
GRI 201 HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	60
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	44
GRI 203 TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP		
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	61
GRI 204 THÔNG LỆ MUA SẮM		
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	58
GRI 300 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 103 PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ		
3-1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và phạm vi chủ đề	17-18
3-2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	17-18
3-3	Đánh giá phương pháp Quản trị	17-18
GRI 301 VẬT LIỆU		
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	27
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	27
GRI 302 NĂNG LƯỢNG		
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	28
302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	28
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	28

Phụ lục báo cáo theo GRI (GRI Index)

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG
GRI 303 NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI		
303-1	Ứng xử với nguồn nước chung	30
303-2	Quản lý tác động của nước thải	30
303-4	Nước thải ra nguồn tiếp nhận	30
303-5	Nước tiêu thụ	30
GRI 305 PHÁT THẢI		
305-1	Phát thải khí nhà kính trực tiếp	29
305-2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp	29
305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính	29
GRI 306 CHẤT THẢI		
306-1	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý	31
306-2	Quản lý các tác động liên quan đến chất thải	31
306-3	Tổng lượng chất thải phát sinh	31
GRI 400 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		50
GRI 103 PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ		
3-1	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý	17-18
3-2	Quản lý các tác động liên quan đến chất thải	17-18
3-3	Tổng lượng chất thải phát sinh	17-18
GRI 401 VIỆC LÀM		
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	46
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	44
GRI 403 AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP		
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	47-49
403-2	Xác định nguy cơ, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	47-49
403-5	Huấn luyện cho công nhân về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	47-49
403-6	Thúc đẩy sức khỏe của người lao động	47-49
403-7	Ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	47-49
403-8	Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	47-49
403-9	Các chấn thương liên quan đến công việc	49

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG
GRI 307 TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG		
GRI 404 GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	5
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	43
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp.	46
GRI 405 SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG		
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	45
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	44
GRI 413 CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG		
103-1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và phạm vi chủ đề	17-18
103-2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	17-18
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	50-54
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng và địa phương	50-54
GRI 416 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG		
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe an toàn của các loại sản phẩm hoặc dịch vụ	39
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động an toàn sức khỏe sản phẩm và dịch vụ	39
GRI 417 TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM - TRUYỀN THÔNG		
417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	34-38
417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	34-38
417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	34-38